

NĂM THỨ NHƯỢT — SỐ 4.

GIÁ: 0\$15

23 MAI 1929

Phú-nhủ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phản son tó diêm sơn-hà,
Làm cho rô-mát dàn bù nước Nam.

TRÒA LÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

N° 42 — Rue Catinat — N° 42

SAIGON

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN ĐẠI-THƯƠNG-CUỘC

Tư-bồn: 250 000 \$
Sáng Lập năm 1917.

Chánh cuộc ở 4850, Rue Vanier

Chi nganh ở 42 đường Catinat.—SAIGON

DIỆN-THOẠI: Chánh cuộc sô...: 529
Chi nganh sô...: 566
Nhà chủ nhôm sô: 954

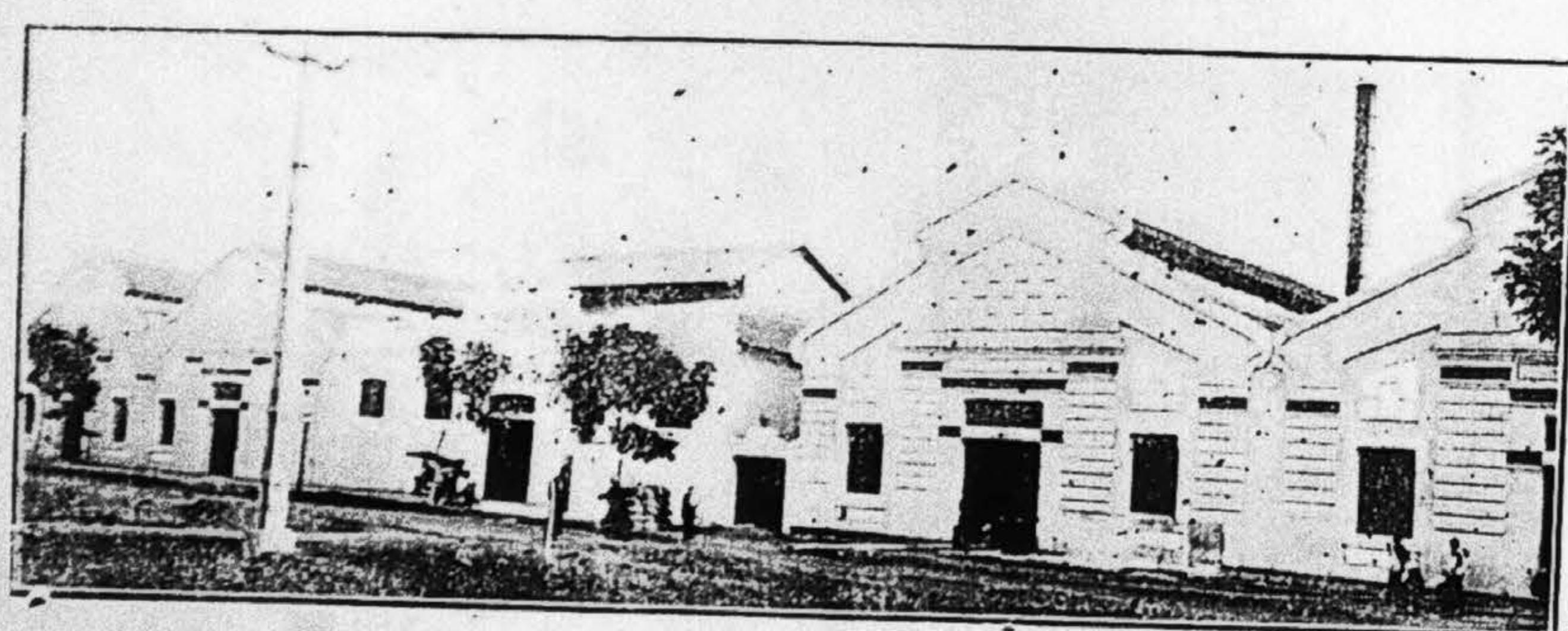
Giấy thép dẻ tác: NGUYENDUCNHUAN
SAIGON

Bồn hiệu chuyên môn về hàng nhập cảng bán đủ các thứ hóa vật ở Âu-châu. Lại có đặt riêng ra một sở nganh ở đường Catinat bán rong hàng lụa, gồm nhiều, y như các nhà hàng lớn của Bombay.

Cách mua bán của chúng tôi thi hàng giữ một lòng thành tín đối cùng khách xa gần, nhờ được vay cho nền cuộc thương-mãi của chúng tôi càng ngày càng thịnh phát.

Bồn hiệu chủ nhôm xin kính mời chư quí khách gần xa, có cần dùng hàng chỉ xin nhớ đến Bồn-hiệu thì sẽ lựa chọn được vừa ý, sẽ mua được hàng tốt giá rẻ.

Nhứt là về các vật dụng dê chưng-dọn trong nhà như đồng hồ kiếng, đèn đá, hình đồng, máy hát, thi bồn hiệu có trữ nhiều kiểu tốt đẹp nhứt.

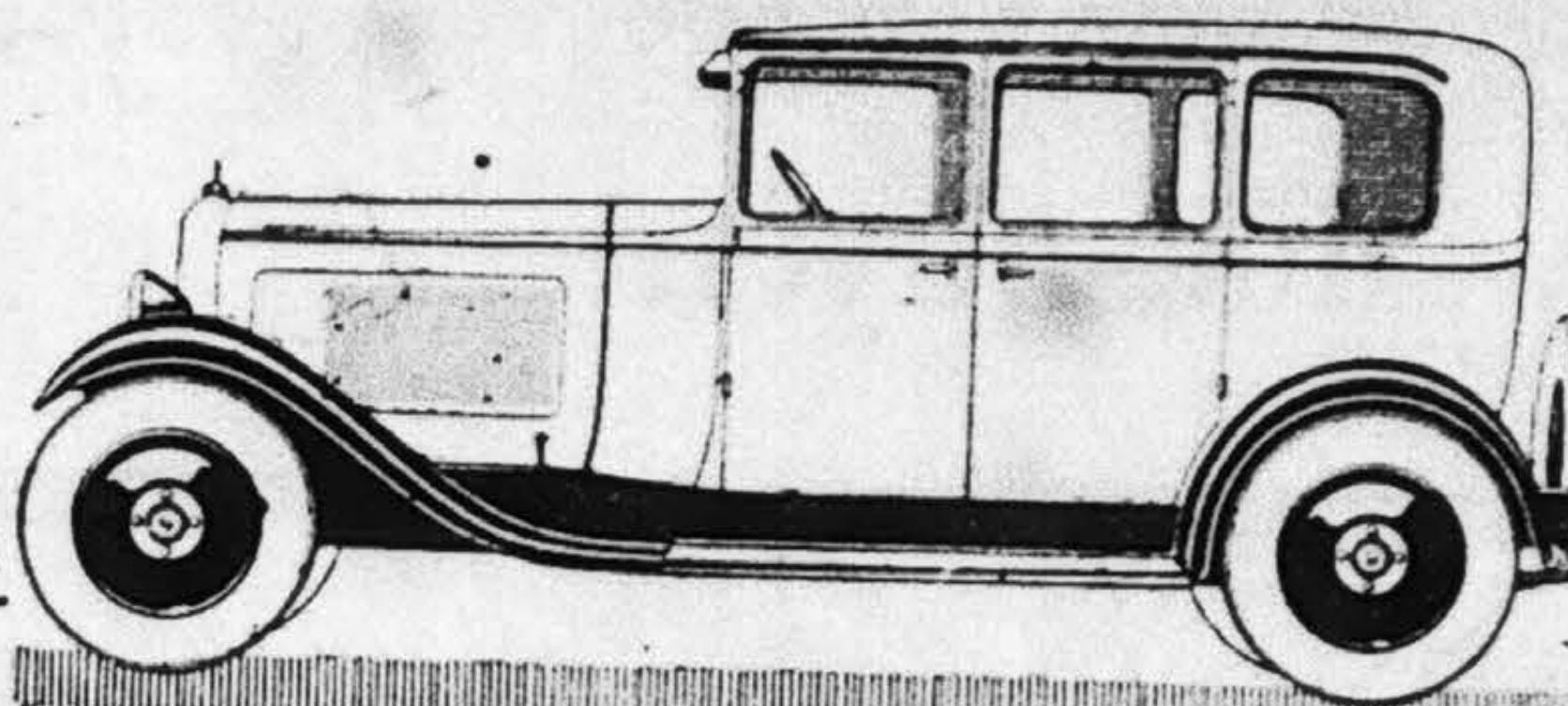


Dây là hình nhà máy xay lớn nhứt ở Saigon của ông NGUYỄN-THÀNH-LIÊM
bồn-báo sau sẽ có bài thuật rõ

23 MAI 1929

PHỤ NỮ TÂN-VĂN

III

Xe tốt hơn hètGiá rẻ hơn hètBán chịu 1 nămXe trầnXe LimousineXe 7 chỗ ngồi

ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

"AUTO-HABIB"
Hanoï — Saïgon — Pnompenh

Nº 1297



CRÉATION AFFICHES: NG.-DUC-NHUAN

Đại-lý độc-quyền



**HÀNG
BOY-LANDRY**
**Saigon — Haiphong — Hanoi
Thakhek — Shanghai**

NĂM THỨ NHÚT. — SỐ 4

SÁNG-LẬP MADRAS NGUYỄN ĐỨC NHUAN	XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM	CHỦ-NHIỆM M. NGUYỄN ĐỨC NHUAN
Mua báo, gửi bài, trả tiền xin để cho: ■ M. NGUYỄN ĐỨC NHUAN Tông-Lý Phụ-nữ Tân-Văn, 42, Rue Catinat, SAIGON		GIA BÁO Một năm..... 6\$00 Sáu tháng.... 3.00 Ba tháng.... 1.50 Lệ mua báo xin trả tiền trước.

PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinat. — SAIGON.

CÁI CHỨC VỤ CỦA PHỤ-NỮ TRONG CÁC KỲ TUYỀN-CÙ'

Chánh-phủ có đặt mày thứ nghị-hội, để cho người Annam vào đó bàn-bạc việc thuê-khóa, việc quản-ly sô thầu-xuất, các việc tao-tác. Các nghị-hội đó là: Hội-dồng quản-hạt, Hội-dồng thành-phố, Hội-dồng địa-hạt và viện Nhơn-dân đại-biểu. Chị em ta tuy không có quyền tuyên-cù và dự-cù, song cha ta, anh ta, chồng ta, đã có thể dự vào các cuộc ày, thì ta cũng phải có cái chức-vụ gì.

Nhà-nước lập ra mày thứ nghị-hội ày, có lẽ cũng muốn cho dân ta cộng-tác trong sự quản-ly xứ này, cốt sao cho hai bên: chánh-phủ và dân, không đèn nỗi ngang-trái nhau trong đường quyền-lợi. Thật, quyền của nghị-viên còn hẹp lám, vì chỉ là cái quyền bàn-bạc, bày tỏ ý-kiện mà thôi; chánh-phủ có thể bỏ qua không làm theo; và, cù-tri cũng không phải là tất cả quắc-dân, mà chỉ là một số ít người, thường là kè có địa-vị đặc-biệt. Bởi vậy ta có thể nói rằng: Quốc-dân Annam có nghĩa-vụ rất nhiều,.....

Nhưng, đó lại là một vấn-dề khác. Ở đây, chúng ta chỉ xét về cái phạm-vi mà người ta đã đặt ra cho mình đó, xem coi chị em mình có ảnh-hưởng chi đến cái chế-độ hiện-thời hay không.

Thường có nhiều người vay-hồi và bán đât, bán nhà, để tranh các thứ hội-dồng nói trên đó.

Mỗi lần có cuộc tranh-cù, thì là một dịp mua bán lương-tâm. Một lá thăm là mày đồng bạc, mày chai rượu, mày hộp á-phiện; khôn nạn thay! Cái trường Công-ich sao lại hóa ra cái chợ bán-buôn? Lương-tâm sao lại thành ra món hàng? Chức hội-dồng sao lại mua?

Thật, đàn-ông ở xứ ta không phải là hèn hèn thày; không phải là đều mua chức-tước hèn thày. Song, rõ ràng là những ông Hội-tổng nào chỉ nhờ vài tiền mà mua được chức! thì tự nhiên phải nhờ cái

chức ày mà thâu lại cái vốn xuất ra; còn sau thì lời.....

Tôi chẳng biết phụ-nữ Annam đã suy-dòn đèn bắc nào, mà té cho chồng, cho anh em, cho cha, phải hùy bồ danh-dự và lương-tâm mà đi chuộc lây cái tiếng hào-huyền như thế? Dàn-bà há là vô nghĩa-lý, sòng, chèt, có, không, không quan-hệ gi hay sao?

Người anh hùng còn phải động lòng vì lời nhí-núi, phuơng chi là ai. Giá-sứ chị em ta đều biết cái phẩm-giá của mình, dè lòng khuyên-lòn chồng, con, vân vân..., thì chắc là cái nạn mua danh bán trước sẽ bớt lán. Bạn ta mà ra tranh-cù được thì ta hãy khuyên: « Hãy xét minh coi có đủ tài không dã? Mà nhứt là chờ dem tiền bạc ra đổi với hư danh, chẳng có hay gi. » Bạn ta mà là cù-tri thi ta hãy bảo: « Một lá thăm là một cái quyền lớn, vì minh thay mặt cho dân-chúng mà chọn người đại-biểu. Ai có tài đức thì bỏ cho người-ta, chờ vì ít đồng bạc mà chọn kè hào danh hào lợi. Mày đồng bạ: chàng làm chi, mà minh thành ra con người hèn mạt. »

Tôi tưởng phụ-nữ mà biết trọng cái danh-dự thật, và nhứt-dịnh khuyên dàn-ông đi vào con dâng thẳng, thi chắc là bớt dặng sự mua bán xâu-xa, mà ta đã từng mỵ-kịch. Người dàn-ông vì sao mà làm việc? Có lẽ là vì Lý-tưởng, vì Danh-dự. Nhưng mà nhứt là vì Vợ Con. Làm để bảo-hộ vợ con, và cho vợ con dâng vui lòng. Vợ con mà vui lòng về đường Phài, thì dàn-ông sẽ làm Phài. Đó là chức-vụ của chúng ta.

Phụ-Nữ Tân-Văn.

La première éducation est celle qui importe le plus, et cette première éducation apparaît incontestablement aux femmes.

J. J. Rousseau.

Sự giáo dục lúc đầu là sự quan hệ hơn hết mà sự giáo dục lúc đầu ấy lại tất phải ở ta y người đàn bà.

Cái nòi bắt-bình của bạn thanh-niên



Người Tây say nói: Thanh-niên là hy-vọng của quốc-gia, nghĩa là nước nhà mai-sau thề nào, là nhở ở tay kẻ thanh-niên ngày nay vậy. Ông Không nói: Hầu-sanh khă-uy, cũng là tôi cái ý trong mong vào bọn trẻ tuổi. Ông Phan Bội-Châu trong một bài báo đã viết câu này: Thanh-niên lay trời, trời phải rung, lay đất, đất phải chuyền; thật là hết lòng tân-dương cái nghị-lực của kẻ đầu xanh.

Mà đầu xanh nào, tuổi trẻ nào, thanh-niên nào? Chắc là không phải con của các ông/trí-tu-phù, vương-tôn, nho-nho ở chỗ nhà cao cửa lớn. Thật chúng tôi không có lòng nào che bao lấp cẩn những con em nhà phu-hò; song le phần nhiều từ đệ những cửa giàu sang là yêu-át hơn đàn-bà, còn nói chí là sự lay trời chuyền đất, như lời nhà Chí sĩ!

Anh-hung không phải ở trong bọn dỗ, mà nhơn-tài cần-
yêu cho non-sóng, ta phải làm trong bọn khổ rách áo ôm. Ôi, xã-hội mà cần phải cải-tân, là vì sao? Chẳng là vì cái nòi bắt-bình của biết bao nhiêu người không dắt cảm dùi, của những kẻ vô phu-tộc, không có cha anh phu-qui hay sao? Bao nhiêu là khò-trạng ở trong dân lao-dộng, là cái dân rất thiêng liêng, rất yêu-qui, đã tò-diêm cho non-sóng vang-vé, mà bất hạnh vô cùng; ăn bừa nay còn sợ ở bữa mai, suốt đời chỉ quanh-quẩn lo bát cơm cho vợ con! Tại cái khò-trạng ấy, mà xã-hội mới thành ra khó chịu; tại sự bắt-bình ấy mà bọn ta là những ai còn biết đau-dớn lòng vì những đứa trong thây, phải hiệp nhau mà mưu cuộc trùng tu xã-hội theo chũ-nghĩa công-binh.

Bon Thanh-niên mà nhà văn-hào Tây kỵ vọng, ông Không lấy làm kién, ông Phan lấy làm mạnh, tức là cái bọn đại-biều cho đám cùng-dân; nghĩa là bọn bần-sí vậy.

Phụ-Nữ Tân-Văn vì vậy mà bảy ra học-bông; thật... giương sáng dở rồi sẽ có biết bao người noi theo. Thế là về cuộc này, đã dang rủ ủ số bão kỵ rồi, ai là nhà nhiệt-thanh với sự công-ich, ta hãy hiệp nhau mà mưu-tinh cuộc mai-sau. Các nhà phu-hào nào biết xót-thương cho tình-canh kẻ hàn vi, sán chí, sán lồng, ham học, ham biết, mà phải khò vò nỗi bac-tiến, cũng nên vì lời khàn-cầu của vùng nói khang rằng: « Nhà anh cất thiệt tố, sao anh không coi chừng, để mỗi ăn hư hết uống quá! »

Thằng chủ nghe nói như vậy tức mình, bèn đỗ quạo mà hỏi lại rất xứng-xóm rằng: « Nhà của người ta cất ròng bằng cây danh-mộc, ở moi vài tháng nay, cái gì mà mỗi ăn? Dóu nà? Mỗi ăn ở chỗ nào ở đâu? »

P. N. T. V.

Mày lời tâm-sự

Chư qui Độc-giả nếu cho tờ báo chúng tôi là có ích, vui lòng nhận mua, xin làm ơn gửi trả tiền báo ngay cho. Bồn-báo nhất định không cho người đi thâu tiền như các báo khác, vì bởi có này:

1. Báo của chúng tôi quyết hết sức tiện tặng, bỏ công ra làm lời, dặng lấy tiền lời ấy mà lập học-bông cho học-sanh nghèo.

2. Giá báo tính ra, thì nội mòn tiền in mồi số dã hơn 0 \$ 09, (xin hỏi nhà in báo là Imp. J. Viết) một năm phải gửi 52 số (1), mồi số 0 \$ 097, thành ra hết: 5 \$ 04. Ấy là chưa kể tiền lương chủ bút, trợ bút, thông tin, họa công, tiền phanton, tiền cờ, tiền phô, tiền đèn, tiền sò sách, vân vân...

Lại trong số của quý ngài trả 6 \$ một năm đó, thi chúng tôi đã trác ra hết 15/, nghĩa là hết 0 \$ 90 để lập học-bông. Quý ngài xét đó thi biết lòng thành thiệt của bồn-báo. Chúng tôi chỉ thâu tiền quảng cáo mà làm sở phí. Nếu mà đặt ra mướn người di thâu tiền, nào là lương hường, tiền xe, tiền tàu, thi biết lấy đâu mà dập vỡ.

Sự ích lợi cho nước nhà là ích lợi chung, há có riêng ai!

Vậy bồn-báo xin chư qui Độc-giả vui lòng gửi trả ngay tiền mua báo, như vậy tức là giúp cho bồn-báo được dở bởi sự tốn-phí, để tiền đó mà lo việc ích lợi chung, thi biết bao là hân hạnh.

Phụ-Nữ Tân-Văn xuất bản trong năm kè chát là 51 số, vì thế nǎo số Tết cũng nghĩ, nhưng mà số kè Tết thi bồn-báo lại in nhiều tờ bằng hai số thường, lại thêm nhiều bài vở, hình ảnh rất đẹp, có vẻ đặc-biệt hơn ngày thường, cho nên chúng tôi cũng xin kè trọn năm là 52 số.

HÀI ĐÀM

Hà tiện

Thằng cha kia, nhà giàu lớn, mà bà tiện cũng lớn, nó sờ khách như sờ Ông-hoàng; năm chi cuối chẳng hề biết giao thiệp với ai. Bửa nọ có khách đường xa, tới nhà thỉnh linh, ngồi nói chuyện và cả giờ mà nó cũng chẳng hề mời xơi trầu xơi thuốc chi hết cả.

Gần tới bữa cơm, nó dặn vợ nó, hē cơm chín rồi thi dọn ở trong buồng cho nó lên khách mà ăn cho khỏi tốn.

Khi cơm dọn rồi, vợ nó ra nhảy nhó; nó liền đứng dậy nói với khách rằng: « Xin anh chịu phiền cứ việc ngồi chơi, cho tôi kiếm lì, dặng đi sau đồng một chút. »

Anh khách thấy cái cũi của hai vợ chồng nó như vậy thi đã hiểu ý nó rồi, bèn cười thầm mà chẳng nói chi. Đến khi nó ăn xong xong rồi mà trở ra ngoài, anh khách cũng nói khang rằng: « Nhà anh cất thiệt tố, sao anh không coi chừng, để mỗi ăn hư hết uống quá! »

Thằng chủ nghe nói như vậy tức mình, bèn đỗ quạo mà hỏi lại rất xứng-xóm rằng: « Nhà của người ta cất ròng bằng cây danh-mộc, ở moi vài tháng nay, cái gì mà mỗi ăn? Dóu nà? Mỗi ăn ở chỗ nào ở đâu? »

Aub khách nói: « Nó ăn ở trong lầm sao mà thấy đượ. »

DU-NHIỀN-TÙ

KHẢO VỀ VIỆC NỮ-TÚ GIÁO-DỤC CỦA NƯỚC NHỰT-BỘN

(Tiếp theo số I và số II)

NÓI VỀ VIỆC GIÁO-DỤC CHO ĐÀN BÀ THƯỢNG-LUU.

Sự giáo-dục vốn là bình-dâng mới phải, chẳng nên chia ra gai-cấp trên dưới hơn kém làm gì; việc nữ-tú giáo-dục cũng vậy. Song le xã-hội đã có hạng người vầy hạng người khác, chia ra gai-cấp, thi cũng nên theo gai-cấp mà giáo-dục cho khác chát định cũng phải.

Nội các nước trong hoàn-cầu, chỉ duy có nước Nga ngày trước là có trường dạy cho các con gái nhà quý-tộc, còn ở nước khác, thi việc giáo-dục cho đàn bà thượng-luu, chỉ có thi-hành trong gia-dinh, chờ nhà nước không lập ra trường học riêng để dạy. Nhưng mà ở nước Nhứt thi khác. Ngày xưa nước Nhứt đã có trường dạy cho đàn bà thượng-luu, kêu là « Hoa-tộc nữ-học-c-hiệu » (華族女學校). Trước kia thi bộ i ho-i-tộ: chỉ có chuyên về đức-dụ: mì thôi, soig từ khi cờ vẫn-minh & Âu Mỹ tràn vào, thi cách thức giáo-dục cho bọn này cũng không thể giữ theo lối cũ được. Họ cũng trọng về tri-dục và thê-dục nữa. Vua Minh-Trị lại hạ chiếu khuyến-khích cho bọn hoa-tộc ra học nước ngoài. Lời chiếu rằng:

« Cái chổ-dó giáo-dục đàn bà con gái ở nước ta chia là xong cho đúng đắn, thành ra trong bọn phu-nữ phàn « nhiều còn chia siêu sự-lý. Nên biết rằng đứa con nít sau « này có nên người, là nhở ở việc dạy dỗ của người mẹ « nhiều lắm. Vậy nay thàn-dân trong nước, có ai xuất a dương, nếu có thè dem được vợ con say là chỉ em đi theo « thi cũng nên dem, dặng cho phu-nữ nước minh ra nước « ngoài, biết được tri-thức của con gái nước ngoài, và học « được phép nuôi con của người ta, cũng là việc say làm. »

Sau bà Hoàng-hậu lại xuất thân ra chỉnh đốn lại trường Hoa-tộc Nữ-học-c-hiệu chia làm tiểu-học và trung-học, mồi ban phải học sáu năm. Ngoài bọn hoa-tộc ra, thi con nhà dân-gian nào có đủ tư-cách, cũng cho vào học. Tôn-chī

của trường ấy, tuy lấy luân-lý làm cốt yếu, nhưng cũng phải phổ-thông về tri-dục và đức-dục nữa. Về sau lại có đặt ra từng khoa nghiên-cứu riêng, để cho đàn bà lập những học-nghệ cao-thượng. Việc giáo-dục cho bọn đàn bà thượng-luu, được phát-dạt từ đó.

NÓI VỀ VIỆC GIÁO-DỤC CHUNG CHO TẤT CẢ PHỤ-NỮ

Nước Nhứt trước thời-đại duy-i, nghĩa là bảy tám chục năm về trước, thi việc nữ-tú áo-dục của họ, cũng đã thấy chấn-hưng lâm rì. Hồi đó, tuy là nhà nước chưa mở trường công, nhưng mà cũng có những cơ-quan riêng mở ra, để dạy cho con gái, không có chia ra sang hèn giàu nghèo gì hết. Những cơ-quan ấy kêu là « Tự-tú óc » (女子屋) và « Tâm-học-xá » (心學舍) đều là những cơ-quan giáo-dục cho các con nhà trung-luu xã-hội trở xuống vậy.

Nước Nhứt là một nước mồ Phật-giáo. Người ta bèn lấy ngay chùa làm trường học, thầy tu làm thầy giáo, cho nên kêu là Tự-tú óc. Cái chổ-dó giáo-dục mà như thế, cũng tức là chổ-dó giáo-dục mà ta thấy ở nước Cao-môn ngày nay

vậy. Tự-tú óc lấy việc dạy dỗ cho con nhà thứ-dân và giữ gìn phong-hóa làm cái trách-niệm của mình. Cách-thức dạy tuy là sơ sài, vây mà cũng đủ hết các khoa, như là dạy học toán, dạy viết chữ, dạy may vá, dạy nấu ăn, cho tới lịch-sử, địa-ly, tu-thân, canh-nông, đều đủ hết thảy.

Tự-tú óc thiêt là cái cơ-quan giáo-dục rất phổ-thông cho con gái, thứ nhứt là con nhà hạ-luu, nhở đó mà con gái hạ-luu nước Nhứt ít nhiều cũng đều là có học chát định, chờ không đến đổi thay tê là không biết chữ gi. Tự-tú óc vẫn là cơ-quan duy-trì phong-hóa cho nước Nhứt ngày nay. Người ta tính ra hiện nay trong dân-gian còn trên 17 ngàn cái trường như thế.

Ngoài ra, lại còn một phái khác, xưởng lên một nền giáo dục, kêu là Tâm-học, do ông Thạch-diễn Mai-Nham làm đầu. (Vào khoảng đầu thế-kỷ 18). Phái này lấy việc dạy phép tu tâm cho đàn bà làm tôn-chī. Nói cho rõ ràng hơn, là phái này chuyên trọng về luân-lý.

Tóm lại, Tự-tú óc và Tâm-học-xá đều có công phu gày dứng và giúp ích cho sự tiến-hoa của đàn-bà Nhứt-bồn làm vậy.

Đến đời vua Minh-Trị, là bắt đầu vào thời-đại nước Nhứt duy-lán, thi việc nữ-tú giáo-dục mồ mang một cách mau mắn lạ lùng. Vua Minh-Trị thi hành phép học mới, bắt dân trong nước, ai cũng phải học, con trai con gái, cứ dùng 6 tuổi là phải vào trường học rồi. Hết thảy trong nước, những trường tiểu học trung học cho con gái, thi cũng xắp xí như là trường học cho con trai, mà cho tới mồi phu mồi huyện đều có một trường cao-dâng cho con gái là it. Xem đó dù thấy việc nữ-tú giáo-dục của họ mồ mang biết chừng nào.

NÓI VỀ VIỆC CHỨC-NHÌNH GIÁO-DỤC

Con gái đã ở tiểu học, trung-học, nuôi thành cái nhơn-cách, hún dúc được cái đức tánh tốt của người đàn bà, dặng sau này làm vợ giỏi mẹ hiền, vây là sự giáo-dục ở xã-hội, họ đã có ít nhiều rỗi. Song lại còn phải có việc giáo-dục chuyên-môn, học lập lợt nghề nghiệp, dặng sau có thể tự lập trong xã-hội được. Việc giáo-dục nữ-tú ở nước Nhứt mồ mang ra tới chỗ đó là.

Ngay khi ban hành cái chế độ học mới, là họ chủ trong ngay về việc chức-nhình giáo-dục cho đàn bà. Chủ-trong hồn hồn là nghề làm thuế, làm cỏ mực, cách về anh nuôi con, đều là những khoa thiết yếu ngay cho bạn Phụ-nữ. Rồi tới những khoa khác, như thương-nghiệp, công-nghệ, âm-nhạc, mỹ-thuật v.v... khoa nào cũng dạy hết. Những trường chuyên-môn dạy chức-nghiệp đàn bà ở nước Nhứt ngày nay có nhiều lâm. Nhờ vậy mà nước Nhứt, có nhiều người đàn bà nói tiếng về âm-nhạc và mỹ-thuật, giao du với bạn nam tử, mà không thua sút gi.

(Còn nữa)

ĐÀO-TRINH-NHẤT

Cái hại lớn lao về tiêu-thuyết ngôn tình

Quyển sách, tờ báo, câu văn là một thứ lợi-khi đê truyền-bá tư-tưởng. Lợi-khi ấy mạnh lắm, song khôn có một nỗi: là truyền-bá được đều hay, lại vừa truyền-bá được đều dở; mà có khi truyền-bá đều dở mà lại mạnh hơn biết chừng nào!

Ta thử vào các hàng sách mà xem, sách tốt có mấy, mà sách xấu thì nhiều là đường nào? Sách xấu là các thứ truyện tình, các thứ sách mồ-lỗ cái khoái-lạc nam nữ. Tác-giả những thứ sách ấy là những kẻ vò luân-lý, vò đạo-đức, coi cuộc đời là cái trò chơi, xem loài người chẳng khác loài vật. Mèn là sách bán chạy, tiền thâu nbiểu, còn dân với nước, người cùng giồng, có quan-hệ gì với họ mà họ lo?

Đời nay, tội-ác ngày một thấy lẹ thêm, nhiều thêm, chuyện dâm-bon càng thấy lăng-gia. Xem báo-chương không mấy ngày là không có những chuyện rất là quái-gờ. Sự linh mà đến như thế, là bởi hai cái nguyên-nhân: một là hát bóng, bay là sách vở và tiêu-thuyết.

Trẻ con xem hát bóng thấy những cảnh trai anh-hùng gái thuyền-quyên, và nbiểu thói Văn-Doan Chu-Lia, thi cái tinh-xấu sẵn có ở trong lòng bèn phát-siễn ra; tự nhiên muốn bắt chước làm; vì coi tuồng như làm thế là vui lắm. Ta phải biết con người sẵn có cái mầm tốt ở trong lòng, mà lại cũng sẵn cái chồi xấu nữa. Mầm tốt khó làm cho này nở, mà chồi xấu như thứ cỏ vô ích, động có hơi nước là lên ngay.

Hát bóng thi cảm-dễn-mắt, còn tiêu-thuyết thi kích-thích cả thán-trí. Tôi biết có một người con gái ngày đêm ôm quyển truyện tình trong lòng, sống ở trong cảnh mờ-mộng với các vai chủ trong truyện; cho đến mắt dù ra, người đã-duyet, thành phái-binh về thân-thể và tinh-thần. Cố mäng mờ-mor trong cuộc đời tiêu-thuyết, còn thiết chí là nhân-sự ở đời! Câu văn-dâm-thâm như mòn sương đè vun-tuổi cái chồi xấu ở trong lòng; cảnh trên-bờ trong-dâu ta khéo quá, rồi nó quá ra hay! Có lẽ cô cũng tự nghĩ: „Đời là cái gì, chẳng thấy cha mẹ ta bảo ta thế nào cả! Chỉ thấy người lớn đối với trẻ nhỏ như có cái bí-mật gì, họ giữ một mình họ biết! Có lẽ đời là như trong truyện đó chẳng?“

Thế là thiếu-nữ ta đã bước vào đường tội-lỗi. Lầm khôn lầm nạn, lầm mà không biết là lầm, cũng tại cái người viết sách kia, đã phá tri-não của trẻ thơ!

Rồi đó thi ngày đêm tho-thần; những lúc một mình một bóng, là sống với một cái cảnh nào, hoặc thật, hoặc hư! Có khi mở mắt rõ ràng, mà mè ở trong cái linh-mộng có khi nằm ngủ mà chiêm bao ở dưới cây dâu. Thế là đời người hồn, da mặt cũi gòi, linh-thần cũng dỗi.

Trong sách Phúc-Am có câu này sâu xa lắm: « Kẻ nào ngó một người đàn bà mà có ý hèn-thuống, thi trong bụng đã phạm tội là-dâm rồi. » Suy rộng hơn nữa, thi như có thiếu-nữ trên này đã có tội rồi vậy!

Một ít lâu, xảy gặp dịp một tên thiếu-niên nào ở trong loài vò-giáo-dục, bày dảng vò-ti, thi có lý nhiêu phải hư

ngay. Ôi, có ấy giài sữ mà không đọc truyện tình thì đâu đến nồng nỗi ấy!

Tôi lập-luận đây là mong cho ba hạng người sau này chủ-ý về vấn-de sách, báo, truyện.

1. Kẻ làm cha mẹ phải cấm nhặt báo, sách, truyện thuộc về hạng dâm-thơ, không cho vào nhà, không cho ấy là món thuốc độc của trẻ con và đàn bà.

2. Đầu bà, con trai chờ nên dừng lời các thứ sách, báo truyện ấy. Các ngài thử nghĩ: gấp cảnh dâm-bon mà dừng lại coi, thi xấu-hổ thế nào? Vậy thi lỗi nào ta lại coi các thứ sách vở nhường cảnh ấy?

3. Các nhà làm sách còn biết liêm-sĩ, xin từ bỏ cái nghề thuốc dâm bà, con trai và nhường người non dạ.

Tôi lại còn một lời ước: Là ước sao Chánh-phủ cấm các phim chớp bóng và sách-võ có hại cho phong hóa và đạo-đức

C. T. K.

Lời cảm-tạ chư đọc-giá

Phụ-Nữ Tân-Văn ra đời mới vừa hơn ba tuần-lè này mà số đọc-giá của bồn-báo, kè số người mua năm thi gần một ngàn, còn số báo bán lẻ thi có đến hơn 8 ngàn, như thế là chúng tôi đã được nhiều đồng-báo cổ-cáp, cái cẩm-tinh tốt dở, chúng tôi trân-trọng, xin hứa rằng không bao giờ quên.

Đồng-báo ở Saigon Cholon, Giadinh, mua lẻ từ số báo, mồi kỳ kè đến bốn ngàn vị. Nếu kè thêm các nhà dânh nhận mua năm trong ba thành phố đó, thời chúng tôi có thể màng rằng chị em và anh em trong nước đổi với chúng tôi không tệ. Năm kỳ đã sẵn lòng hoan nghênh Phụ-Nữ Tân-Văn, mà Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Cao-môn, Ai-Lao cũng tán-thành cho chúng tôi như nguyện nữa. Cứ xem các diễn-tín ở các nơi đánh vè hàng ngày để hỏi báo, nơi thi hỏi hàng mấy trăm số, nơi thời xin mua đồng-niên, chứng cớ ấy đủ biết rằng: Quắc-dàn nam nữ ở khắp Đồng-Dương cùng một lòng tưởng-lẽ cho chúng tôi, mà tấm lòng thành của bồn-báo dù được cả nước đều công-nhận, cho nên số 1 và số 2 hiện nay không còn số nào cả, đến số thứ 3 vừa rồi chúng tôi phải in đến mười lăm ngàn số (số 1 và số 2 in có 12.000)

Nói thật ra, thi tuy chúng tôi vẫn biết một tờ nữ-báo ra đời mà lấy sự lo quắc-sự một cách sâu xa chính đáng làm tôn-chí; còn việc chính trị đảng-phái dê ra ngoài ta, thi tất là sẽ dặng hoan-nghênh, song từ trước chúng tôi cũng không ngờ rằng cái số người đọc báo được đông đúc một cách mau-lẹ như vậy.

Nói thế, các bạn đọc-giá yêu-quí cũng hiểu rằng chúng tôi viết bài cảm-tạ này không phải là chiếu-lè mà làm cho có chừng, mà thật sự là chúng tôi cảm-dọng không biết chừng nào.

Con dảng hy-vọng còn xa, mục-dịch chúng ta phải đạt cũng còn ở đó, song le cái diêm thành-công đã có thể thấy được từ bừa hôm nay rồi. Chị em và anh em trong nước dù có lòng tưởng-lẽ cho, thi chúng tôi tưởng rằng sẽ di được lời ngợi lời chối vây. Muôn văn-trân-trọng.

Phụ-Nữ Tân-Văn.

Các danh-nhơn trong nước đổi với vòn-de phụ-nữ

Cuộc trưng-cầu ý-kiến của PHỤ-NỮ TÂN-VĂN

Bài trả lời của ông Nguyễn-văn-Vinh

Cứ thiên-ý tôi, thi thế-giới Âu-Tây từ chiến-tranh chi hậu, hình như dương gày dựng cho phụ-nữ một cái địa-vị khác, rồi nó ra như cái địa-vị phụ-nữ ở nước Nam ta. Mà phụ-nữ nước ta, dương ở cái địa-vị đó, thi hình như lại đương thèm muốn một địa-vị nào khác, có lẽ rời nó ra như cái địa-vị của phụ-nữ Âu-Tây vậy.

Nguyễn-văn-Vinh

Bà Nguyễn-dức-Nhuận ở Sài-gòn mới được nghị định quan Toàn-quyền chuẩn cho được phép xuất-bản một tờ báo nói riêng về các việc dân-bà, tên báo đặt là Phụ-Nữ Tân-Văn, tòa-soạn ở số 42, đường Catinal.

Bà có gởi thư cho tôi, dê ngỏ cho biết cái tôn-chុ, cái mục-dịch, cái thề-tài của báo mới đó. Tôi xem ra lầy rết làm ưng-ý, không có một điều gì gọi được là cấp tiến, mà không có chí yêu cầu nhường quyền lợi gì quái-lạ, như là nhường dám binh-vực nữ-quyền ở các nước. Mấy bà trong Lục-tỉnh nghĩ rằng: Nếu lưu nước ta đầu kém bẽ bợc thức nhưng cũng là có một chức-phận ở trong xã-hội, mà chức phán ấy mồi người có thề biếu được một cách. Phản việc gì có nhiều cách biếu, thi tất nhiên trong nhường cách biếu đó, cũng phản-biệt được cách nào phải, cách nào quấy, cách nào hay, cách nào dở. Đã có bay dở phải quấy thi phải có bàn. Một lè ấy dù làm cờ cho một tờ báo riêng của phụ-nữ. Phương chí người dân-bà lại hay đọc hơn dân-ông ta. Hay đọc là vì nhàn-hơn, là vì được ở trong nhà nhiều hơn chúng ta. Sự đọc sách là một việc thừa nhàn của một vài người dân-ông, mà là một sự thiết yếu của dân-bà. Vậy mà bao nhiêu sách và báo, thường chỉ ứng dụng cho dân-ông, chỉ biết đến dân-ông, không biết đến khách đọc-giá dân-bà. Thành ra các bà các cô phải đọc sách mượn báo mượn của chúng-ta là phản-nhiều. Đã đọc sách mượn, báo mượn, thi phải lựa lầy nhường đoạn nào bài nào có can-thiệp đến phụ-nữ dở chót. Xem ra các bà thích riêng nhường chuyện tiêu-thuyết li-kì, nhường việc quái-lạ, nhứt là nhường lối tiêu-thuyết. Tàn-dịch ra, nó là một thế-giới riêng trong văn-chương, không có chút gì giống như thế-giới thật, khiêm cho nhường người đọc nhiều liều-thuyết quá, sao chán-ngán việc trước mắt, vì việc trước mắt hàng ngày nom thấy, không thấy nó nên nhường câu văn-hoa-mỹ như là nhường việc trong chuyện. Nhứt là nhường cách sanh-hoạt của dân-bà trong chuyện, toàn là nhường bậc hậu-phái, công-chúa, những nữ anh-hùng, xem thấy bay thấy đẹp thi êm ước gì được như thế, mà đời bây giờ không sao có được nhường sự như thế

nữa, thi sinh ra chán-dời, biếng-dời, khinh-dời, rẽ-dời. Vậy mà duy có đời là thật mà thôi.

Cái tư-tưởng xui nén ý-kiến lập-nữ-báo tôi nghe ra thi là tư-tưởng dở, vây thời chúng ta ai nay nén hoan-nghênh tờ PHỤ-NỮ TÂN-VĂN của bà Nguyễn-dức-Nhuận.

Về phần tôi thi chẳng nhường tôi sẵn-tòng nhón một chun-trợ bùi trong qui-báo, mà tôi còn ưng-thuận dê qui-báo xem trong các bài tôi dũng-báo, có bài nào dâng-in-lại, hoặc dâng-trich-lục dâng vào Phụ-Nữ Tân-Văn, thi qui-báo cứ tự-ý, chẳng nhường tôi chằng-giữ bân-quyền mà lại coi là một sự-vinh-dự.

Trước khi dâng-dự một phần trong qui-báo, tôi cần phải giải-lỗ dê các qui-bá sáng-lập nén nữ-báo biết cho cái cách lối biếu-chức-trách một nhà nữ-báo trong dân Việt-Nam này nbu-thể, dê các qui-bá xét-xem có dung-rap được chăng.

Còn cái cách lối biếu-tinh-thể Phụ-Nữ, thi nói ra cho cho hết-ý, cần phải chín-mười bài, dây lối xin-tóm-tắt-lại lối dê hiểu lầy-dai-ý mà thôi.

Cứ thiên-ý tôi thi thế-giới Âu-Tây, từ chiến-tranh chi hậu, hình như dương gày-dựng cho phụ-nữ một cái địa-vị khác, rồi nó ra như cái địa-vị phụ-nữ ở nước Nam ta. Mà phụ-nữ nước ta, dương ở cái địa-vị đó thi hình như lại đương thèm muốn một địa-vị nào khác, có lẽ rời nó ra như cái địa-vị của phụ-nữ Âu-Tây vậy.

Khi đã biếu cái hiếu-tinh như thế, thi nên xét trong hai cái quan-niệm, cái nào là thích-hợp với một xã-bội, như xã-hội Việt-Nam ta vậy.

Nói rằng: Từ khi cuộc chinh-chiến xong, hình như các dâng-lộc bên Âu-châu dương gày-dựng cho phụ-nữ một cái-phận, tương-tự phan người phụ-nữ Việt-Nam ta vậy, mà người phụ-nữ nước ta đương ở cái-phận ấy thi hình như lại bèm-khát được như người phụ-nữ bên Âu-châu.

Sở-dĩ tôi đã xét nghiệm ra điều gì, mà dâng-nói quyết một câu như thế, nhiều người bảo là câu nói-lạ tai, chưa phán-biện cho rõ, thi chưa chịu là phải?

Vậy tôi xin biện-nghĩa câu nói ấy.

Từ chinh-chiến chi-hậu, người dân-bà các xứ bên Âu-châu, quả có cái chí muôn tranh-dotat một địa-vị ở trong xã-hội cũng bằng địa-vị dân-ông, cũng muôn làm nhường việc dặng-nhọc, muôn lén vai với dân-ông mà tranh-lấy các công-việc làm, từ nhường việc khô-khão cần phải có học-thức, như là nghè-luật-sự, nghè-thày-thuốc, nghè-kỹ-sư coi nom các việc mày, cho đến nhường nghè-ti-liện, xđe-vacs, như là nghè-di-mang-thợ, nghè-phát-giấy-xe-diện, nghè-cầm-lai ó-tô-chở-khách, xem ra người dân-bà bên Tây bây giờ không bằng-lòng dê cho ai phải-biết-dãi, dê cho dân-ông nbiểu-nhìn, lại bằng-lòng ganh-dua với dân

ông trong cảnh-trường, mà không dễ cho đàn-ông chấp-bậc.

Bây giờ ở bên Tây, chúng ta đương ngồi ghế trong xe điện thấy đàn-bà vào mà nhường ghế, chẳng những không được lời cảm-ơn, mà nhiều khi lại bị mắng, thường thì các bà từ chối mà nói rằng: Ông đến trước thì ông có chỗ ngồi, tôi đến sau chịu đứng là lẽ công-binh, tôi đây không có dui què yếu ốm gì mà ông phải nhường-nhịn cho tôi. Tại nỗi lầy giầy xe lửa, các rạp hát, và hết thảy các nơi, người ta vì đồng quá phải đứng nối đuôi đê lẩn lượi kè trước người sau mà qua, đều như vậy cả. Không ai nhường ai, mà các bà dám nghe như bỗng-lòng chịu cái lề binh-quyền tranh-cạnh như thế. Đó chính là cái phản của người phụ-nữ nước ta, xưa nay đàn-ông vẫn coi là bình-quyền cho nên không có những cách tảng-bốc, nhường-nhịn, nàng dở. Đàn-ông, đàn bà cùng đi làm đi ăn, cùng kiếm tiền, cùng lo lắng nuôi nhau và nuôi gia-tộc, không ai lụy ai, không phải bám lấy nhau như sơn nhus nhưa; người đàn-bà không phải là một vật qui đế cho đàn-ông nuôi mà chơi, nuôi mà đem theo đuôi cùng đường, đó là một tư tưởng lối làm về phụ-nữ ở Âu-Mỹ, mà là một lề rất thường trong xã-hội ta vậy.

Trong khi ấy thì người nước ta tưởng là học được những cách van-minh, lại đem người đàn-bà xưa nay vẫn là bạn, mà làm một vật qui, cũng nạn ra những cách nàng như nàng trung, hùng như hùng hoa, lấy những

cách diệu thuở-tha eo-lả của người phụ-nữ làm cái vê vang cho anh chồng kiêm được tiền, cưới vợ ăn chơi son-phấn về mả hẫu, hoặc cũng bắt vợ phải có cửa hối-môn dem về cho mình cung ứng vào những việc dài-các của vợ.

Xin ai chờ trường tôi nói thế ngebia là ý tôi muốn cho bao nhiêu phụ-nữ cũng phải di gánh gồng tần-tảo, hoặc làm việc xốc vác. Các công việc của phụ-nữ thi phải tùy gia phong kiêm, tùy cái giáo-dục, cái trình-dộ học thức của người đàn-bà, tuy tư-cách làm được việc gì thi làm; cũng có khi người đàn-ông có danh-phận lớn, minh dương nổi được mọi việc gia-dinh cho chồng con không phải lo việc trong nhà, đê rảnh trí-khon mà lo việc lớn khác, cũng là đủ phận sự người đàn-bà rồi, qui bỗng coi mình là một con vật qui, như con mèo tam-thê, con vẹt khôn, làm cảnh cho người đàn-ông, nó còn đâm say ngày nào, thi nó tảng-bốc; đến khi nó chán rồi, nó lại coi như một cái diệu phải cảng-dâng. Nhứt là đừng có theo cái tư tưởng sai lầm, khiến cho người đàn-ông có vợ, cầm như bị dây vướng cẳng.

Nguyễn-văn-Vinh
Chủ nhiệm báo TRUNG-BẮC TÂN-VĂN

MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiệm kinh-trình qui khách rõ, Lúc này bồn tiệm có rất nhiều: Kiều ghế salon, mặt nụ, mặt dà, tủ thờ, tủ kiếng bằng trắc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lọc, đồ đèn kiều lá. Đồ thêu màu v.v.

Xin quý vị chiếu cố bồn tiệm rất mang ơn!

ĐỨC-LỢI
105, rue d'Espagne — SAIGON
Kế dinh Xá-Tây

Ông Nguyễn-van-Vinh

Tâm hình mà bản báo in đây là chon-dung Nguyễn-van-Vinh liênsanh, chủ-nhiệm báo Trung-Bắc Tân-Văn ở ngoài Hanoi.

Không nói thi chắc ai cũng phải công nhận rằng trong dân quốc-văn của ta ngày nay, thi liênsanh là một nhà cự-phách. Chẳng những liênsanh đã là một bức liênsanh lão-thành trong bao-giờ, mà lại là một bức giàu về thiên-tài, rộng về học-vấn, tài về văn-chương, ai cũng kính phục. Thiết vậy, liênsanh đã nói can-dam rằng: « Nước Nam ta sau này, hay đổi là ở chư quốc-ngữ, vì có tư-tưởng xác định như vậy, cho nên có lè tời ba chục năm nay, liênsanh rất hết lòng hết sức với chư quốc-ngữ. Trong khi ngoài Bắc sói nồi về cái phong trào tân-học, mà trung Đông-kinh Nghĩa-thục lập ra, thi liênsanh đã là một người có-xướng về việc cải-cách sự học, có tiếng là nhà diễn-thuyết giỏi, và nhiệt-thành với tân-học làm.

Về sau liênsanh ra chủ-trương báo Đông-dương, Tập-chi, rồi tới Trung-Bắc Tân-Văn ngày nay, là tờ báo truyền bá nhiều và có danh hồn hết ở ngoài Bắc. Nhiều người cộng-sự với liênsanh, trước kia thi có ông Phan Kế-Binh, bây giờ thi có ông Dương Bá-Trạc, ông Hoàng Tang-Bí, đều là những người có-dai-danh về học-vấn cũ.

Liênsanh có công-lìn trong việc truyền bá tư-tưởng mới, lôi cuốn đem các sách hay của nước Pháp, thứ nhất là tiểu-thuyết, như là Trois Mousquetaires, Peau de Chagrin, Dame aux Camélias, Misérables, và hài-kịch Molière v.v. đều là quốc-ngữ. Liênsanh dieci hay và tái-lâm, không mất tinh-thần của văn Pháp, lại phát-dương ra được cái tinh-thần của tiếng nói và văn-chương minh. Như những bài dieci Những kẽ khôn nan và Hài-kịch Molière, thật có thể nói là những phô-kết-tác trong văn-dịch vậy.

Đã nói rằng liênsanh rất nhiệt thành với chư quốc-ngữ, nhiệt thành đến đỗi chư quốc-ngữ của ta bây giờ, bị mấy cái đầu lồi thòi, làm cho ta không tiện về sự viết-sur-in, không lợi dụng được những máy in chữ in ở đồi giờ rất là mưu chông tiện lợi. Bài vây lâu nay liênsanh khởi xướng lên sự cải-cách chư quốc-ngữ, lấy mấu chốt trong văn-tây thế vào cho múa cái đầu. Bồn-bảo đê tura trên bài này, tức là tết quốc-ngữ mới của liênsanh đương chư-truong đó.

Về văn-dề phu-nữ, thi liênsanh quan-tâm từi luon. Ai mà những tập Đông-Dương Tập-Chi ngày truire, đọc mấy bài « Lời đàn-bà » của cô Đào-thi-Loan, có văn-chương, có tư-tưởng, có ý-vị, thi thấy mực lời của người của các buồng khuê như thế, ấy là viên kiêng-tróng trên trường văn-trận bút là liênsanh đó. Bài vây Phu-Nữ Tân-Văn ra đời là thích-hợp với lòng ao ước của liênsanh lắm, liênsanh sẵn lòng bày tỏ ý-kiện cho bồn-bảo, và đăng trong Trung-Bắc Tân-Văn, ấy chánh là mấy bài mà bồn-bảo trích ra đăng trong số bừa nay đây. Độc-giá coi đó là thắng-sự quan-xát của liênsanh có nhiều chỗ mồi là, không mấy người nghĩ tới.

Phu-Nữ Tân-Văn rất cảm cài thank-linh-niú-ý của liênsanh, và trong trang liênsanh lưu ý từi luon, chắc có thè mờ mang và bồ iefi cho chị em bạn gái nhà Nam ta nhiều lắm.

P. N. T. V.

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

CÁI TÁNH GHEN

cùng đặt-sự thi-văn bởi nó mà ra

Cái tánh ghen là tánh chung của loài người, đàn bà đàn-ông đều có cõi. Trong Cựu-trước Thành-kinh thường hay nói rằng: « Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời ghen. » Nếu theo thuyết ấy và cũng theo cái thuyết Thượng-dế là cha của loài người, thì ghen là cái tánh di-truyền cho cõi và nam-nữ, vì ai nấy đều là con của Thượng-dế hết.

Vậy thi làm sao từ xưa đến nay, chỉ có đàn-bà mang lấy cái tiếng hay ghen mà đàn-ông lại không? Câu hỏi ấy chẳng khó chi trả lời.

Ghen là cái tánh sẳn có trong người ta, song đến lúc nào có sự bất-bình uất-ức thì nó mới phát-hiện. Đàn-ông từ mấy ngàn năm nay có quyền hơn đàn-bà, đã được tự do rộng-rãi trong sự cưới-hầu, lại có quyền giam-chế nơi phòng-thất, thì còn ức chi nữa mà ghen? Phòng-sử cái chế-dộ nam-nữ của ta từ xưa trái với câu tục-ngữ hiện-thành mà rằng: « Gái năm phu bảy tướng, trai chinh-chuyên một vợ » thi chắc cái tiếng hay ghen đã dỗ về đàn-ông hết.

Đàn-ông đã được phần hơn, lại còn đặt ra những lè-giao-dé ràng-buộc đàn-bà. Sách nữ-huấn hay là nữ-giới nào cũng vậy: cũng cho ghen là tội xấu và cấm đàn-bà ghen, cõi đèo gợt cái tánh trời sanh đê có lợi cho đàn-ông. Họ cho đàn-bà không hay ghen là đàn-bà hiền, có đức; nhưng lời khen-tặng ấy có chắc là đúng đâu, vì do nỗi miếng đàn-ông mà ra.

Tạ-An là một danh-nhơn đời nhà Tần có tánh phong-lưu, tra choi đàn-hát nhả-trò, sau lại muôn cưới-hầu, mà vợ là Lưu-thị nhứt-dịnh không cho. Bọn cháu kêu Tạ-An bằng chũ bằng cậu, biết ý ông ta, bèn đến thăm Lưu-phu-nhan, nói xa nói gần, nói đến những bài thơ Quan-thơ, Chung-tư, trong kinh Thi hay lâm, các bài ấy khen bà Hậu-phi không có tánh dỗ-ky. Phu-nhan biết chúng nói vậy là có ý biếm nhè minh, bèn hỏi rằng: « Ai làm ra mấy bài thơ ấy? » Đáp rằng: « Ông Châu-công. » Phu-nhan nói: « Châu-công là đàn-ông, mới làm những bài đó; già-phỏng bà Châu-công soạn kinh Thi thì đã không nói như vậy rồi. »

Tạ-An mới muôn dỗ thôi, chờ đãi cưới-hầu đâu, mà phu-nhan đã trả cái động chua-chát ấy ra, thế mới biết rằng cái ghen là tánh trời sanh vậy. Trong sách Hán-phi-tử cũng có một câu chuyện có thể làm chưng sự ấy nữa, sách ấy chép rằng:

« Có hai vợ chồng kia đi cầu-nguyện, người vợ cầu-rằng: « Lạy Trời cho vợ chồng tôi làm ra một trăm quan tiền. » Người chồng nói rằng: « Sao lại xin có ít thế? » Vợ thưa rằng: « Nếu nhiều quá số ấy rồi thi anh sẽ đem mua hầu còn chi! »

Đàn-bà không những ghen với người đồng-loại cùng mình là đàn-bà, mà lại ghen đến đàn-ông nữa. Sách Tục-thuyết của Thẩm-Uộc có chép rằng:

Tuân-giới-lữ làm quan thư-sứ Kinh-châu, có vợ ghen lâm, cứ ở luôn trong phòng làm việc của chồng, khi nào có khách đến thì xú mán the xuống mà ngồi ở trong. Một hôm, có quan tham-quản họ Hoàn, người lich-sự trai, đến hầu Tuân có việc quan. Nói chuyện về việc quan xong rồi mà Hoàn chưa đi, lại còn ngồi tán chuyện khác nữa. Vợ Tuân ở trong màn the khoác rằng: « Quan tham có biết cách làm người là thế nào không? Hè nõi chuyện rồi thi đi chờ. » Hoàn bèn vội-vàng chạy ra.

Người ta hay nói ghen bông ghen giò, quả có thật. Có người vì ghen bông ghen giò mà dến nỗi bỏ mình không tiếc. Chuyện « Bến đò ghen » chép trong sách Dâu-dương tạp-trò như vậy :

Về đời nhà Tần có Đoàn-Minh-Quang là vợ Liên-Bà-Ngọc, hay ghen. Một hôm, trước mặt vợ mình, Bà-Ngọc đọc bài phú Lạc-thần, (bài của Tào-Thực tả sự đẹp của nữ-thần sông Lạc) rồi nói với vợ rằng: « Tôi mà cưới vợ được như vậy, thời không còn ăn-hàn gì nữa. » Nàng Minh-Quang nói: « Sao chàng lại khen nàng Thủy-thần mà khinh ta? Ta chết lại không làm Thủy-thần sao? » Nàng liền trầm minh mà chết trong đêm ấy. Sau bảy hôm, cho Bà-Ngọc thấy chiêm-

Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được tráng tréo, mịn-màn và không trôi phun.

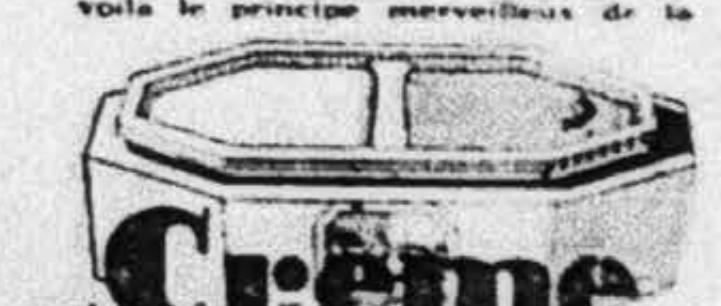
Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi tắn lại.



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre
Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstruit l'épiderme

Ces deux produits jumeaux présentés dans un pot à deux compartiments voile le principe merveilleux de la



Crème
Siamoise

Đại lý độc quyền:

Hàng LUCIEN BERTHET & Cie
Bđ Charner. — SAIGON

VĂN-UYÊN

Khuyên nử quắc dân
 Hơn bốn ngàn năm, giấc mộng dài.
 Chuồng Trời ràng-ràng giữa trán-ai,
 Bưng con mắt dậy, Non cùng Nước,
 Mở miệng ra kêu, Gái với trai.
 Sơn phấn hả cam vùi gió bụi?
 Liệu bồ chí hiềm kè anh tài,
 Đầu thân đứng giữa vòng thiên địa,
 Nghĩa-vụ chia vai, gánh với người!

Trung-Toàn

Khuyên bạn
*Ban ơi, tình dày mà coi;
 Sao mai dã khuya, mặt trời lên cao!
 Ban ơi, sóng gió lao-xao;
 Lai leo không vững, thuyền nào không trôi!*

Bạn mình ơi, tai mắt lớn có thua ai?
 Phản dàn-bà cũng mặt mũi chon tay;
 Nò nào để cho ngày giờ nước chảy!

Khanh giữ ngả đồng ư chùng loại,
Bước gian truân ta phải liệu làm sao?
 Gần đưa bởi cho kiếp bước với phong trào,
 Bờ son phấn đê tâm vào cùng xã-hội!
 Ai lơ lửng chờ ta là đất-tội:
 Minh cùng ta chờ lỗi với non sông!
 Anh-thúi lỗ mặt mà hồng.

Tóc ta cẩn thận mấy lời! . . .

Thạch-Lan

Hết trả lời

Ở bên xứ Anh-lê, chiều lệ bằng năm, các quan Thanh-trá đầu tháng 11 thì đi viếng các trường học để xét trình độ của học-trò.

Cách ít lâu đây, ông Bắc-sĩ Kimmins là quan Chánh Thanh-trá có tới viếng trường kia ở thành Luân-Đôn. Ngài thấy một tên học trò tệ quá, ngài mới có lời quả trách nó:

— Quan Thủ-Tướng nước ta là ông Lloyd George hồi tuổi bắng tròn, thi ngài đã sắp sửa tốt nghiệp thành tài rồi. Sao trò dữ quá như vậy?

Trò kia sững sờ một lát, rồi đáp lại rằng:

— Quan Thanh-trá, con nhớ ông Lloyd George tuổi tác cũng mới chan với ngài, mà ông thi làm Thủ-tướng đã lâu rồi....

Ông Bắc-sĩ hết trả lời!

APOLLINARIS là một thứ nước suối tối nhứt
 để uống khi dùng bữa.

**Dịp may cho Phụ-Nữ
 Việt-Nam**

Từ mấy tháng nay, đồng bào ta di dâu cũng thấy quảng cáo của báo Phụ-nữ Tân-văn có mấy chữ này:

TIN MỚI ! DỊP MAY !

Tin mới? Một tờ báo làm cơ-quan cho nữ-lưu, để mưu sự tân-hoa cho nữ-lưu, đó thật là một *Tin-Mới*, mới là vì chúng ta còn thiếu một tờ báo như thế.

Còn Dịp may? Có người bàn rằng: Phụ-Nữ Tân-Văn có đồ chúc may cuộc đố, có đặt ra giải thưởng đáng giá cũ ngần đdeg, đó là *dịp may*.

Nhưng mà không phải! Đó chỉ là một cuộc chơi giải trí, bồn-bảo dám dẫu tự phụ, cho là một *dịp may* của đồng-bảo?

Dịp may mà bồn-bảo nói đây, là một *dịp may* cho Non-Sông Nam-Việt; thật may cho cũ mẩy chục triệu đồng-bảo.

Dịp may đó là cái đều mà xưa nay ai là người Annam cũng đều ước nguyễn, mà nay mới có mời kết quả đây.

Như thế chúng tôi mời dám gọi là *Một Dịp May!*

Anh em chị em Đồng-bảo! Đây là:

*Một dịp may cho nước!**Một dịp may cho nhà!**Một dịp may cho bạn thân-niên!**Một dịp may cho tiền đồ Tù-quác!*

Dịp may ấy là cuộc lèp Học-bông cho học-sanh nghèo đi du học đó. Bồn-bảo đã bày tỏ rõ ràng trong số 3 vừa rồi, Hồi ai là đồng-chí xin vì cái mục đích chánh-dâng ấy mà cõi động cho Phụ-Nữ Tân-Văn được phô-cáp trong quắc-dân.

**VỆ-SANH****Con nit mời sanh**

(Tiếp theo)

Luận sơ về thân thể, ngủ tạm và sự ăn ngũ của đứa bé.

Cái đầu. — Cái đầu đứa bé mời sanh ra, sành theo lác nò thi lấy làm lớn. Do bẽ tròn cái đầu thường khi lớn hơn bẽ tròn cái ngực nó. Cái óc đứa nhỏ lớn mau quá. Lúc mời sanh nặng chừng 380 g.

Mỗi tháng..... 463 g.

Mỗi năm 644 g.

4 tuổi..... 1330 g.

Bởi mau lớn như vậy, cho nên mấy cái xương đầu đứa bé, mời sanh ra còn mềm và ô dang nhau, cho nên có khoản trống như mỏ ác và hai bên trán. — Mấy đứa sanh thiều ngày thiều tháng, xương đầu lại còn mềm hơn nữa. Chẳng nên để mấy đứa bé nằm ngừa hoài vì có một hai khi nằm như vậy mà méo đầu. — Phải để nó nằm nghiêng bên tay phải hay là bên tay trái, và phải đổi qua lại cho thường.

Cái mặt coi cũng lớn như cái đầu. Con nit mời đẻ không rỗng; song có một hai khi nó có hai hay là bốn cái răng, có thấy như vây cũng nhiều lần, nèn chẳng khả sờ và tin đị-doan mà bàn cách kia thế nò.

Cái ngực. — Trong ngực có hai cái phổi và trái tim. Con nit mời sanh ra thở mau và cách thở của nó chẳng được đều. Cố khi thở lia lịa nǎm ba cái rồi thở nhẹ nhè lại rồi thở mau nữa. Ấy là trong mấy bữa mời sanh vì thở chưa quen.

Trong nǎm tháng đầu, cố khi đứa bé thở tới bốn năm chục hơi trong một phút đồng hồ. — Qua một tuổi — 12 tháng — thì còn lại chừng 25 hay 30 hơi trong một phút.

— Còn người lớn, trong lúc mạnh thở có mười sáu hay là mười lăm hơi trong một phút mà thôi. — Con nit cần dùng

Hãy dùng Bột LLEDINE JACQUEMAIRE
 mà nuôi trẻ con.

khi trời linh sạch, nên chẳng khó tưởng nó còn nhỏ yếu ớt mà đè nó trong chỗ u ám rẽ địa, như là trong chỗ bịt bùng và có hơi than lửa; khi than cháy có hơi khí độc (oxyde de carbone) làm cho người lợa mạnh phải nhức đầu. Bên Âu-châu, qua mùa lạnh có một hai khi người ta lạnh phải đốt than trong phòng ngủ, nhiều người bị ngöt vì bối hơi than cháy, và như phòng ngủ kin-mi kin-mít, khi trời và không lọt thi trong một đêm mấy người ngủ trong phòng ấy cũng dù chết. Trái tim đứa bé mời sanh, nhảy mau lầm; và mạch nó chạy mau đến một trăm hai bay là một trăm tư trong một phút đồng hồ, còn mạch người lớn chừng sáu bảy chục mà thôi.

Con nit mời đẻ đặt ống thủy thi nhiệt-dồ cung chừng 37 hay là 37,2 mà thôi.

Can trường. — Cái bụng đứa bé mời đẻ lớn và tròn tròn, lớn hơn mấy ngày cách sau đó vì cái gan của nó lớn lầm, có khi choán hết ba phần cái bụng. Có nhiều đứa nhỏ mời sanh chừng vài ngày, nhứt là mấy đứa yếu ớt, hay có nước da vàng như nghệ. Nhiều người tưởng là nó đau gan? Không phải đâu, chẳng nên sợ, và dùng cho uống thuốc chiết, trong chừng năm mươi bữa thì hết.

Cái bao tử của đứa bé mời sanh lấy làm nhỏ lầm, ước chừng đựng được ba bốn chục grammes, bằng chừng một chén chung uống trà mà thôi. Vậy nên phải cho nó bú ít và nhiều lần trong một ngày một đêm. Chừng một tháng rưỡi bao lữ sẽ lớn bằng ba lúc mời sanh, lúc ấy sẽ cho bú ít lần và mỗi lần bú nhiều hơn một chúc.

Da. — Da của con nit lấy làm mềm mỏng, ít có lông, bối vây chịu lạnh dở lầm; lạnh thi nó hay sưng phổi và ho nặng, nhiều khi phải chết; còn mùa hè lấm thì nó lại bị ỉa mửa, đau ruột cũng là nặng như vậy. Nên phải coi cho kỹ chẳng nên để nó chở lạnh leò và cung chảng nên để nó trong chỗ nóng nẩy lầm.

Da nó mỏng mảnh lầm, nên dùng áo hay tã bằng giê mồi thi bay trầy da nồi mực. Còn dưới mỏng tròn và hai bên hắp vể thi bị cứt và nước đái cũng bay lở trầy nồi vể lén. Vậy thi phải thay đổi cho nó thường thường và chẳng hề lấy giấy hay là giề dày mà chùi cho nó, vì cứng cáp da nó. — Lấy bông gòn hay giề mỏng nhúng nước ấm ấm mà châm cho nó thi tốt hơn. Áo, quần, tã và khăn khuu của con nit phải gắt-jit sà-bong và xô-lai cho sạch vì nhiều khi cùa potasse dinh thi làm cho da con nit đỏ và trầy trua.

Da đầu con nit thường hay đóng bã và có vẽ tục kêu là cúc trâu. Chẳng nên để vây, phải lấy nước chín và sapon mà rửa, tay là thoa vaseline thi nó cũng trầy vây.

Con nit, con trai cũ ig như con gái, tháng đầu có khi hai cái vú cũ ig cùi lùa như mà kieng đồng bò trại guít, và nặng có khi có sữa. — Sự ấy cũng có thấy thường, nên có vây thi dùng nghỉ sỹ, trong cùtag mười lăm hai mươi ngày thi hết.

Sau sẽ nói về cách cho con bú.

(Con nǚa)

Y-KHOA TÂN-SĨ TRẦN-VĂN-ĐÔN
 Rượu Larue LARUE dã ngọt
 mà lại thiệt mát.

Về-sanh phô-thông

Bản báo kỳ số 1 đã có đăng hai bài Đàn-bà có thai và Cách về-sanh khi có kinh nguyệt của lương-y Trần-văn-Đôn và Nguyễn-tử-Thúc vào mục « Phụ-nữ về-sanh », tướng chư độc-giả đã xem rồi. Nay ông Nguyễn-T. T. đã bàn với chúng tôi rằng, hai phép về-sanh đã nói trước đó, tuy khác nhau mà đều, nhưng kết cuộc rồi cũng đồng ở vào một cái đĩa-mục phu-khoa này. Vì vậy, nên người đã định từ đây xin thương tất cả vẫn-dẽ về phu-khoa để quan lương-y Trần-văn-Đôn tham-khoa, còn ngoài chỉ xin bàn về phép về-sanh phô-thông mà thôi. Vậy bản-chỉ xin có mấy lời đề độc-giả được biết.

Nhà y-học xưa kia có nói : Người vốn không chết yểu, tai họ giết lấy họ. Suy đó đã hiểu trời cho cái thọ-số của con người không chỉ cái họng trong vòng một trăm năm mà thôi, người không hưởng được cái thọ-số đến trăm năm ấy, phần nhiều là họ tự-sát lấy họ.

Nay muốn chứng-minh con người bởi sao không hưởng được cái thọ-hoàn-toàn dã nói trên đó, thì tướng không gì bằng lấy phép về-sanh làm căn-cứ để đối-chiếu mà xét, mới có thể biết được. Vậy xin đem cái thọ-số một trăm tuổi của con người làm định-lệ, rồi lấy cái số chết của con người từ một tuổi đến trăm tuổi mà chia đều ra, cho biết sự sống ấy đến đâu làm số-hạng, thì cái số chia đều ấy nhà khoa-học người ta độ biết rằng người phương Âu, sự hưởng-thọ của mỗi người ước chừng từ 30 đến 45 tuổi, người phương Á thì chỉ hưởng-thọ được cái số lối trên dưới 25 tuổi mà thôi. Suy đó thi sự sống của con người chia đều ra, mỗi người chưa hưởng được một phần ba cái thọ-số (100 tuổi) của trời đã phó cho.

Vậy trước bàn phép về-sanh, tướng nên nói sơ qua sự thắc của người đời có nhiều lẻ không giống nhau : Kẻ tự-nhục thắc vì ăn, đứa tham-phu thắc vì lợi, nhà chí-sĩ thắc vì danh, dâng thánh-nhơn thắc vì thiêng-hạ. Lại còn người cũng vẫn còn bởi lầm điều lỗi đạo, trái thường, thương-sanh hại nghĩa mà thắc, không viết mực nào ghi chép cho hết. Đây xin nói tóm lại, sự thắc của người đời xưa nay tướng không ngoài hai lẻ sau này :

1. — Thắc yề lẻ tự-nhiên.
2. — Thắc vè lẻ ngẫu-nhiên.

A — Người đến ngày chung-lận, hưởng được cái thọ-số hoàn-toàn, không chỉ chuyên về-sanh về mặt hình-chất, lại cần phải chuyên về-sanh về mặt tinh-thần; hình-chất không tráng-kiện, không sao nuôi dưỡng lấy tinh-thần, tinh-thần không sáng suốt, không sao bảo-lòn được; tâm-đức thuần-tố không tiêu, không giết, là tâm-đức rất tự-nhiên dã bẩm-tho của đất trời. Ta muốn rõ vì sao kẻ thắc tự-nhiên, vì sao kẻ thắc vè lẻ ngẫu-nhiên, thì ta nên lấy hai cây đèn sáp làm phép thí-nghiệm mà hiểu được, ấy cũng đều có ảnh-hưởng đến phép về-sanh người đời không phải it.

Ta thử đam hai cây đèn sáp cao thấp bằng nhau, đặt lên một lược, một cây để ngoài gió, một cây để trong lịnh, đợi đèn giờ lâu, rồi ta thử coi cây đèn nào đã cháy tiêu, cây đèn nào còn bờ rạng. Cái lẻ ấy không cần phải nói ra mà ai ai cũng đã hiểu cái lẻ còn mất của hai cây đèn ấy rồi vậy.

Lấy cây đèn ngoài gió với cây đèn trong lịnh làm phép đối-chieu mà suy, thì ta có thể rõ biết đến mọi lẻ bởi sao

con người thắc vè lẻ tự-nhiên và con người thắc vè lẻ ngẫu-nhiên vậy.

B. — Ngẫu-nhiên, ngẫu-nhiên ! Xưa nay có mấy ai tránh khỏi cái thắc vè lẻ ngẫu-nhiên, và có mấy ai thắc được vào cái hoàn-cảnh thanh-tịnh vè lẻ tự-nhiên ? Con người đã sanh vào cái буди ảo nhau giết nhau rồi thì con ai sá gi cái thọ-số con người đến đâu là giới-hạn. Thậm chí đã phải cái thắc bắt đắt kỳ tử rồi, mà vẫn còn leo-léo nhau rằng thắc ấy bởi mạng, thắc ấy bởi trời thay, nào có hay thắc ấy bởi mạng, thắc ấy bởi trời, tức là ta phải hộ-vệ lấy cái thọ số 100 tuổi của trời dã cho ta đó cho được hoàn-toàn, ấy mới thật mạng trời cho. Ôi ! ta tự giết lấy ta, trời nào có giết ta ! Thầy Trang-tử nói rằng : « Tuổi sống ta có chừng, lòng tham muôn ta không chừng, lấy cái có chừng, đuổi theo cái không chừng, thật là nguy ! »

Nghĩ bao nhiêu đó, dù khiến ta tự-tịnh mà biết rằng loài người xưa nay dã vì đuổi theo cái vật-dục mà thắc một cách ngẫu-nhiên, là hầu hết nhơn-loại trong thế-giới vậy.

Vậy ta muốn hưởng cái thọ-mạng được vui sướng hoàn-toàn, thì ta hãy chăm nom những khoa-học về về-sanh ở báo « Phụ-nữ Tân-văn » kể ra sau này, chờ dùng có mộng-tưởng ông thần-tiên nào ở cõi mờ màng truyền cho cái phép trường sanh bất tử, rồi ra phải bắt đắt kỳ tử.

(Còn nữa)

NGUYỄN-TỬ-THÚC

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rau sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »

CÁC CÒ! CÁC BÀ!

Cha chà ! Chứng em của các cò các bà biết nói, thì các cò các bà sẽ dạy bảo thè nào ? Sẽ biểu ăn uống thức gì ?

Có phải là biến chứng nó ăn dùng ròng rà một thứ súra đặt NESTLÉ chẳng ?

Ôi ! Con hởi con hởi ! Uống sữa NESTLÉ

GIA CHÁNH



TÔM KHO

Tôm kho

Tôm càng cho tươi, tể dầu lột vỏ, chừa trọn cái chồi đuôi lại, nặn gạch cho sạch, xé một đường dài từ trên đầu, lôi dưới đuôi ; cuộn cái mình con tôm lấy chồi đuôi nhọn ghim chinh giữa đầu. Lấy múi bột trộp cho đều liệu cho vừa ăn, ướp rồi để một lát cho thấm mùi, đoạn sấp vỏ son bay tay cầm chẽ thêm một chúc nước mắm, nhâm chừng khi chín rồi thi cồn chút dĩnh nước trong son cho dễ hâm và đồ mỏ nước vỏ. Lửa chậm riu riu, bắc son lên nấu, phải chờ cho đều cho tôm chín. Gạch tôm đánh cho nhuyễn, gấp từ con nhún vỏ gạch tôm lăn cho đều, hơ lửa than cho bông và cho đỏ, rồi sắp lại trong son bay đom ra dĩa cũng được.

Tôm kho có nước

Đè nguyên con hay xắt khúc cũng được, chẽ nước mắm và mỏ nước cho béo, hành lá, củ và lá xắt khúc vân dộ 1 phân tây, rắc tiêu cho thơm, bắt lên lửa nấu sôi bột hột, gia thêm đường cát, liệu cho diệu mà thôi, lấy dừa giàm cái dầu tôm cho giập gạch ra, liệu chinh rồi mà nước đặt là được.

Tôm kho thịt nạc

Cách làm và kho, như cách kho tôm có nước.

Tôm kho thịt heo bắp đùi

Tôm lớn thì cắt bai, nhỏ thì để nguyên vây, thịt bắp đùi xắt mỏng bằng ba ngón tay, một trái ớt bì, vài trái me chinh lột hột, cặp gấp nướng me cho vàng cháy, mây mòn sấp chung lại, liệu mà lượng nước mắm cho vừa ăn, chứng xấp xấp mặt tôm thịt mà thôi, bắt lên chụm cho sôi, hời bột cho kỹ, bời lửa để riu riu, gia thêm đường cát một chúc cho oiệu, sôi lại vài giọt là được, chứng ăn giấm me và ớt ra.

CANH CHUA THƠM

Canh chua thơm

Một con cá lóc trọng thì một trái thơm cho chính. Cá làm khuya ra từ khuya dùng mỏng lầm, đê cho ráo nước. Thơm gọt cho hết măt để nguyên vây mà xắt lát ra từ lát lớn, lại xắt lại cho nhỏ bằng ngón tay trỏ, nước sôi bỏ cá và thơm một lược, cho sôi lại vài ba giọt, nêm nước mắm và nêm cho vừa cứng, nêm yếu ớt ngọt. Liệu chứng ngồi ăn, canh đang sôi sέ nhắc xuống mà bỏ rau lần hành lá, ớt vào, giọn lên bàn canh phải nóng, và rau cho xanh thì ngo.

Canh chua me

Nước sôi thả cá vào nấu với me me chinh ngọt hơn, cho sói, lại muỗn nấu với bạc hà thi trước khi xắt rói bột mùi bột xả lại nước lạnh, vắt cho ráo rồi se nấu, cách gia vị như canh chua thơm.

Canh chua bắp chuối

Cá lóc hay cá săi cũng được, bắp chuối hột hay chuối sứ mà thôi, vì các thứ bắp chuối khác hoặc dâng, hoặc chác và den không dùng được. Bắp chuối lột hết vỏ già, cắt bỏ chót nhọn, rồi xắt mỏng mỏng từ ngoài dồn bắp xắt vỏ, nhớ lời cẩn trong mà rút nhụy những trái chuối non ra, dầm mùi bột cho ráo nước, canh sói vài ba giọt, bỏ bắp chuối vỏ nấu, sói lại se nêm gia vị như canh chua thơm. Cao-thị Ngọc-Môn

Những điều trong nhà nên biết.

Muốn biết trứng gà trống mái

Trứng gà trống, mái thật là một điều khó biết. Xưa nay làm người giải đoán, mà đều không đúng trung cã !

Có ông bảo rằng : « Cán, hè trứng nào nặng là trống, nhẹ là mái. » Ấy quả là đều rất sai. Vì hè trứng lớn làm gi nó phải nặng hơn.

Theo lối này : « Khi gà đẻ ta hãy xem ; hè con nào đẻ có lằn vừa trắng dài và tròn, thì nở ra trứng dài trống, trứng tròn mái. » Bằng ồ đều tròn hết cùng dài hết, thì tôi đây chịu « Bi ! »

Một thứ thuốc trị bệnh gà.

Thương-niên qua tiết tháng hai, tháng ba, gà hay mắc phải bệnh có ghè ở mặt mà hay chết lâm !

Vậy hãy kiểm thử rau dâng biển, vè dâm cho bấy, đoạn chẽ nước lá vào vắt lấy nước, mà tắm cái đầu cho nó ; mỗi ngày vài lần, chứng bốn năm ngày thì hết tuyệt.

Gà bệnh dày do bởi nhiều độc mà ra, dùng vật mát mà trị nó là hay ; dùng thoa thuốc chi khác lốn tiền, có khi vô hiệu.

LÊ BẢO QUANG (Tân An)



Hỏi anh em chị em đồng-bào ! Nếu có một cái luật tự-nhiên nào, hay là một cái luật của xã-hội định rằng : « Con cháu nhà giàu mới đặng học-hồi cho đèn-noi đèn-chôn ; con cháu nhà nghèo phải chịu đót-nát, hay là phải chịu nứa đường bò học, để lo làm ăn, phải từ-giá cái học-nghiệp rực-rỡ mai sau. »

Nếu có cái luật ấy, thì chúng ta đâu có khoanh tay cũng là được !

Bảng không có cái luật lạ-lùng ày, mà quang-cánh của kẽ vì nghèo bò học còn làm cho chúng ta động lòng dặng, thời chúng ta cũng phải tùy tài, tùy lực, tùy phận, làm sao cho hởi cái sò người vô-phúc ày, chờ lè nào lại làm ngơ cho dành ?



Rượu Thuốc rất bò là:

"QUINA GENTIANE"

Các Bà, Các cô! QUINA GENTIANE mùi nó thơm tho nhẹ nhàng, ai cũng ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng nực như xứ ta thì nên dùng lắm, có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

Tại hàng: MAZET
Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quí bà quí cô muôn cho mày dứa con cưng chà minh dạng vui vẻ cười giờ luôn luôn, thi hảy múa mây hát và vĩa BEKA hát cho mày trè nô nghe, thi tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Bò là cưng nèn.



Chớ quên Đại lý hiệu địa này là hàng: Société Indo-chinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon à/có bán tại mày tiệm bán địa.

ĐÀ HÁT HAY HƠN HẾT! CÓ GIÁ TRỊ HƠN HẾT!

**ĐỒNG-LẠC-BẢN - NGHĨA-HIỆP-BẢN -
PHƯỚC-TƯỞNG-TÂN-THỊNH-VĂN-HÓ-BẢN,
CA NGỘI ĐỨC-BÀ VÀ D.C.G.-TUNG-KINH-CẨU-AN,
CẢI-LƯỢNG-CAO-MÊN.**

ODEON

Bán sỉ
và bán lẻ
tại hàng:
INDOCHINE FILMS & CINÉMAS
106 Bđ Charner. Saigon.

Nước Tàu sáp bồ cái tục lấy nhiều vợ

Phần đông trong Quốc-dân-dảng nước Tàu, gần đây nổi lên phản đối cái tục lấy nhiều vợ rất là kịch liệt. Nói thật ra, cái tục ấy cũng là một tục rất già man, chẳng những sanh ra nhiều sự rắc rối trong gia đình, lại làm thiệt hại cho cái hạnh phúc của đàn bà nhiều lắm. Nhà nữ-lì-si nước ta là Hồ-xuan-Hương đã từ minh mà phải than rằng: « Chém cha cái số lấy chồng chung.... »

Ở nước Tàu, cái tục lấy nhiều vợ, là tục có từ xưa rồi nay, luật pháp không hề ngăn cấm. Nhà thường thi nói là vì đường con cái, hay là vì công việc nhà, cho nên lấy vợ rồi còn lấy hão. Còn những bà giàu có và quyền thế, thi mua hồn mua thiếp để làm cảnh chơi cho mình. Vì vậy ta thấy có nhiều hạng quyền thế, mà hậu-phòng có tới bốn năm chục người, là một sự thường.

Viên Thế-Khai ngày xưa biết là mấy chục vợ...

Gần đây thi có Trương Tôn-Xương. Hồi năm ngoái, Trương Tôn-Xương bị binh của Quốc-dân-dảng đánh thua, tinh bì chảy ra ngoại-quốc. Trước khi ra đi, làm một bữa tiệc thiệt lớn, hội hiệp kết thầy hầu-thiếp lại, dâu dẵn bốn năm chục người, cho mỗi người 10 ngàn đồng bạc, rồi thả cho về lấy chồng.

Còn các quan, các thương-gia phú-hộ thi có lẽ không có ai là không lấy nhiều vợ. Trong nhà, ngoài người vợ lớn ra, làm sao cũng có năm ba người hầu, chừng 15 hay 16 tuổi, để làm món đồ di-dưỡng khoái-lạc cho họ mà họ cho là vinh-dự hay là một sự cần-dùng.

Tục ấy, những người thiểu-niên nước Tàu ngày nay không chịu. Họ nói rằng: « Tục ấy trái với lý-thuyết và công việc cách-mạng nhiều lắm. Phải bỏ đi. »

Quốc-dân-dảng bèn trao cho cô Trịnh Dục-Tú là người có chức trong đảng, xem xét và thảo một bản dự-án để trình với đảng, dặng bồ túc già-man ấy đi.

Trong kỳ Quốc-dân-dảng hội-nghị ở Nam-kinh mới rồi, Trịnh Dục-Tú đã trình bản dự-án về việc ấy. Lại xin bồ dàn bà làm quan tòa, dặng xem những việc vợ chồng để bồ, hay là những việc gì có quan-hệ tới gia-dình và đàn bà.

Nghe như hội-nghị đều chuẫn-y, vậy thi nay mai nước Tàu sẽ bỏ túc lấy hai vợ, và lại có đàn bà làm quan tòa.

Rượu Cố-nhát BISQUIT DUBOUCHÉ
là thứ tốt nhất.

Các cô nǚ-học-sanh nên lưu ý

Thi vào trường nǚ sư-phạm Saigon

Ngày 2 Septembre 1929 và mấy bữa sau tại Collège des Filles Saigon sẽ mở cuộc thi lấy 30 nǚ-học-sanh cho vào trường Nữ Sư-phạm Saigon.

Mấy người thi phải có Certificat d'études primaires franco-indigènes và không quá 18 tuổi lấy ngày 31 Decembre 1929.

Đơn xin thi phải làm bằng giấy tin-chí, người xin thi đừng ký tên và gởi cho bà Directrice du Collège des Filles indigènes de Saigon trước ngày 18 Aout 1929.

Phải định theo đơn giấy tờ sau đây.

- 1.— Tờ khai của người xin thi bay là tờ chi khac dẽ thă
- 2.— Một cái giấy của quan chứng rằng con nhà từ tể.
- 3.— Cái Certificat d'études primaires của mình, còn như chưa lãnh thi nộp một cái giấy của quan Đốc Học-chánh chứng rằng mình đã có thi đậu.

4.— Một tờ khai của mình viết và ký tên mà hứa giúp việc nhà nước trong sở giáo-huấn il nữa là 10 năm kể từ ngày lãnh chức, bằng không thi phải trả tiền ăn học mấy năm tại trường lại cho nhà nước.

Tờ khai phải có ghi theo một tờ khac của cha mẹ hay là thủ-hộ của mình cho phép mình hứa như vậy, và chịu thời tiền ăn học cho nhà nước nếu mình thời học nữa chứng bay là bị đuổi cùng là ngày sau thời dạy hoặc bị cách chức trước hạn mười năm.

Có người hỏi

1° Có người hỏi vì sao Bồn-báo mở ra cuộc thi lớn có phần thường rất trọng giá mà lại để dành cho chư Độc-giả mua báo trọn năm mới được dù, còn người mua lẻ số thi không được dù?

2° Có người hỏi như cuộc thi có nhiều người đáp trúng rồi phải bắt thăm thi bao thăm cách nào cho công bình? Bồn-báo xin đáp:

Cuộc thi lớn của bồn-báo mở ra đó là chủ ý cố-dộng cho có được nhiều độc-giả mua trọn năm, dặng biết cho chắc số thuê mà xuất 15%, ra lập học-bỗng cho học-sanh nghèo du học. Còn về cuộc thi này, nếu có nhiều vị đáp trúng thi phải bắt thăm mà phát giải thưởng. Ngày bắt thăm sẽ mời ít vị độc-giả có dự cuộc thi, và bình vài ba bạn đồng nghiệp đến kiểm chứng cho, vậy là công-bình lắm, còn các cuộc đỗ giải trí cho thí-dồng thi chúng tôi xin lấy sự công-bình mà phân phát xin Độc-giả biết cho.

Trong bà con gần xa nên đọc bộ sách

CHIỀU-ANH VĂN-TẬP

Chi đóng trước sò bạc 2\$00 mà lần lược nhận được 12 quyển.

Thơ từ, mandat đê: Chiêu-anh Thư quán Rue Đô hùu Vị Mytho

Gần đây trong nước có những việc này

Ấn Bùa thứ sáu 11 mai, ở vườn cao xu Mi-mốt, có người cặp rồng ta là Quan cùng với ba bốn chục người cu-li xúm lại đàm một người cặp rồng tay tên là Pellon. Nguyên-nhơn, nghe như trong kbi bọn cu li dương làm, rồi Pellon buông lời dặng nhẹ với cặp rồng Quan sao đó, cặp rồng Quan cư lại; Pellon di kêu chū là Nicole tới. Song cặp rồng Quan cùng bốn chục cu-li vác dao xông ra, Nicole biết thế nguy, thoát thân tức thì, còn dè Pellon tại trận, bọn cu-li chém mấy chục lưỡi dao, bị thương nặng lắm. May vì trời tối, Pellon tuy bị thương mà cũng cố sức chạy vào rừng, bọn cu li kiểm hoài không thấy, nếu không cũng bị bám ra như bún rồi.

Sau Pellon bỏ ra tới đường cái, có người di xe hơi ngang qua, vực dậy dem vào nhà thương. Hiện nay người ta đã chở Pellon về điều trị ở nhà thương Grall, Saigon, may ra khỏi chết.

Sau khi xây ra vụ án mạng ấy một lúc, thi có lính ở Kompong-cham kéo tới, bắt được 39 người cu-li, kẻ cả cặp rồng Quan vào đó nữa.

Ở Hanoi, lại mới bắt được một mờ truyền đơn cách mạng.

Có người di xe máy không đèn, lính cảnh sát biếu ngừng lại hỏi; người kia cù phỏng xe chạy. Linh đuổi theo, người kia vấp nhầm đường rầy xe lửa mà té, lại thấy linh đuổi gần tới nơi, liền lấy cái túi da dề ở sau xe, mà liện xuống hố. Linh sanh nghi, lượm cái túi da lên coi, thi toàn thi là truyền đơn cách mạng hết thảy. Hồi thi người ấy khai tên là Đặng-dinh-Huống, còn cái túi da ấy là của người Hoa-kieu nhờ y đem tới cho một người khác ở chỗ kia.

Chuyện này cũng khá nghi lầm. Thứ người làm việc cách mạng là việc quan trọng, lại di xe máy không đèn, để đến đòi linh đuổi bắt được mà lộ sự ra như vậy thi đòi làm cách mạng làm chi.

Hội-dồng thành-phố Hanoi, có những ông này trúng cử: M M. Nguyễn-Lê, Đỗ-dinh-Đắc, Trần-văn-Lai, Hoàng-dinh-Trác, Nguyễn-Thiệu, Nguyễn-khắc-Nhị, Trần-quang-Lan, và Trịnh-xuân-Nghia. Trong lâm ông nghị-viên này, bết năm ông là người làm việc nhà nước, vì số cử-trí ở Hanoi có 1101 người có quyền bỏ thăm, thi có 800 người làm việc trong các sở nhà nước, còn có 300 người là công thương, vậy thi tự-nhiên là các ông làm việc nhà nước được trúng-cử, chờ không gì lạ.

Kỳ này hai ông Lê-văn-Phúc, chủ nhà in, và Nguyễn-văn-Vĩnh, chủ-nhiệm báo Trung-Bắc Tân-Văn, là ông nghị-viên khóa trước, thi khóa này đều thất bại cả.

Ngày thứ hai 13 Mai, có một phái-hộ mấy nhà khoa-học ở Huê-ky sang ta nghiên-cứu về thảo-mộc và điều-thú ở bên ta.

Phái-hộ này là phái-hộ thứ hai, vi cách mấy bùa trước đã có một phái-hộ thứ nhứt qua xem xét về địa-chất.

Chánh-phủ Nam-ky ta tiếp rước từ-lễ lâm.....

Có mấy nhà thiên-văn ở bên Tây qua bời tháng trước, đặt máy thiên-văn ở Côn-nòn để xem xét rọi thực ngày 9 Mai vừa rồi, nghe như mấy ông ấy đều dũng mãn ý, là vì bùa đó trời lạnh ráo sáng sủa, cho nên xem xét được kỹ-lưỡng lắm.

Còn lè nay mai, thơ từ ở đây ra Hanoi và Hanoi vào đây, sẽ chờ bằng tàu bay, mà chắc như vậy. Sáng bùa 15 Mai, ông Robbe chủ một công-ty máy bay ở đây, đã bay thử. Ông bay từ sáng sớm, tới năm giờ chiều thi tới Hanoi, ấy là còn ghê xuống mấy tinh như Kratié, Savannakhet và Vinh-nữ, chờ không phải là bay một mạch.

Ngày 23 Mai, là ngày hôm nay, ông đã bay về, cũng ghê mấy chỗ như khi bay đi, và cũng bay từ Hanoi 5 giờ sáng tới 4 giờ rưỡi chiều đến Saigon.

Nếu việc chờ thơ-từ đường Saigon-Hanoi mà dùng được máy bay, thi tiện lợi yò cũng. Ai cũng trông mong.

Các ông Hội-viên thành-phố mới, đã nhóm tại dinh xã-tây, bồi bốn giờ chiều 15 Mai, để hầu một ông Đốc-ly mới. Kỳ này, có 18 ông hội-viên thành-phố (Tây 12, Ta 6) thi chia làm ba phe. Phe Béziat, phe De Lachevrotière và phe sáu ông hội-viên ta. Hội-viên ta tuy ít, song kỳ này hình như có vinh-dự lắm, là hè ngứa yề bên nào thi bên này được làm Đốc-ly. Lý tự-nhiên là hội-viên ta đều bỏ thăm cho phe trang-sư Béziat.

Vậy kết quả kỳ này ông Béziat làm Đốc-ly, hai ông Ardin và Lefebvre làm phó. Phe De Lachevrotière lần này thất bại dữ. Đến nỗi trong các bạn ủy-viên (commissions) thi trong phe ấy không có một người nào được dự vào đó hết.



C. J. BONNET

Hiệu này đã xua nay, mua hàng lụa
hiệu này thi được chắc rằng đó mình mua là tốt nhất.

Chánh-phủ Nam-ky ta tiếp rước từ-lễ lâm.....



NÓI CHUYỆN THẾ-GIỚI

(THƠ CHO BẠN)

Chị Huỳnh-Lan

Trong thơ mới rồi, em đã nói chuyện với chị về việc lập học-bổng cho học sinh nghèo du-học, và em đã nói Phụ-Nữ Tân-Văn chịu hy-sanh cái lợi riêng của mình di như vậy, thi tất là thành việc. Mà thành việc thiệt. Chị ơi, số báo ấy ra, các nhà hiếu-tâm gửi thơ về mua không biết bao nhiêu. Sáu đồng bạc mà làm dặng việc nghĩa, lại được bao coi, ai mà không muốn.

Cuối bức thơ ấy, em có nói với chị coi ở nhà-quê hồi này có chuyện chí-lại, viết thơ nói cho em hay. Vậy mà trong từ bùa ấy tới nay, em chưa tiếp được thơ chí. Thôi, kỳ này em lại cùng chị nói chuyện thế-giới.

Chị Huỳnh Lan ơi, ngày 1er Mai năm nay, bọn lao-dòng ở khắp thế-giới càng bày tỏ những sự uất-ức bất-bình của họ ra lầm. Ngày 1er Mai tức là ngày tết của bọn lao-dòng, năm nào cũng vậy, cứ tới ngày ấy là hết thảy thơ thuyền các công-xưởng, các nhà máy, đều nghỉ việc hết thảy, chủ không cho nghỉ, họ cũng nghỉ, lấy ngày ấy làm ngày tụ-hội và biếu-tinh cùng nhau, dặng dời những lợi-quyền của họ. Khắp cả thế-giới, nước nào cũng vậy, dắt nào cũng vậy, cứ tới ngày ấy, là họ làm cuộc toàn-thể đình-công một ngày.

Ngày 1er Mai mới rồi, từ Âu sang Mỹ, từ Tây qua Đông, chỗ nào bọn họ cũng nghỉ việc và biếu tinh một cách mạnh bạo hàng hải hơn những năm trước. Thứ nhứt là ở bên Đức. Hôm ấy ở kinh-thành Bá-linh, bọn họ làm cuộc biếu-tinh (manifestation) rồi cùng với lính cảnh-sát xung-dột dữ-dội. Hai bên chết hết thảy trên 100 người. Việc xung-dột nhau còn dày dưa ra tới mấy ngày bùa sau nữa,

...bọn công-sản chặt cây trong thành-phố xuống, chán ngang đường đi, giữ lấy mấy đường phố để chống nhau với cảnh-sát, hế cảnh-sát men tới gần là họ bắn. Họ làm kịch-liệt quá, đến đồi chánh-phủ phải đem nhiều binh tời mấy đường ấy, làm hình như là đánh trận giặc lớn vậy. Lại thi-hành luật nhà binh (état de siège) ở trong hai khu, là những khu có bọn công-sản làm dữ. Tối lại, từ 9 giờ cho tới 4 giờ sáng, không nhà nào được thắp đèn. Các tiệm cà-phê cũng tới 9 giờ là phải đóng cửa. Những người di đường không được tụ-hội nhau trên số ba người. Ai trái lính ấy là bị lính cả tì-sát bắn. Bọn công-sản xung-dột với cảnh-sát như vậy từ ngày mồng một cho tới

mồng bốn mồi yèn. Nguyên-nhơn là chū vi bùa 1er Mai họ làm cuộc biếu-tinh, bị bọn lính cảnh-sát làm nhiều đều trái ngược qđà, thành ra phải chống-cự lại. Té ra những kẻ làm cảnh . . . mà cậy quyền ý thế, hả-hiếp người ta, thì mấy nước gọi là van-minh cũng vậy, chẳng phải chỉ một mình nước ta mới có chủ cai. Nên gày ra vụ Bến-lite vừa rồi.

Còn như Paris, thi ngày hôm đó, chính phủ cũng phải bình-linh nghiêm phòng cản-thàn-lan, vì bọn công-sản muôn nhơn bùa ấy để hầm kinh-thành Paris. Song may không xảy ra việc gì hết.

Bên Án-dô trong tháng nay, ở thành Bombay lại xẩy ra việc xung-dột của những người Án-dô theo đạo Phật và theo đạo Hồi. Họ đánh nhau ở giữa thành thị như là trận giặc, chết tới hơn 20 người và mấy trăm người bị thương. Nguyên-nhơn chỉ tai một người theo đạo Hồi kích bác hay nhạo báng người theo đạo Phật sao đó, rồi thành ra đánh nhau dỗ mâu như thế. Lính cảnh-sát Hồng-mao lại vác súng tới bắn như mọi lần.

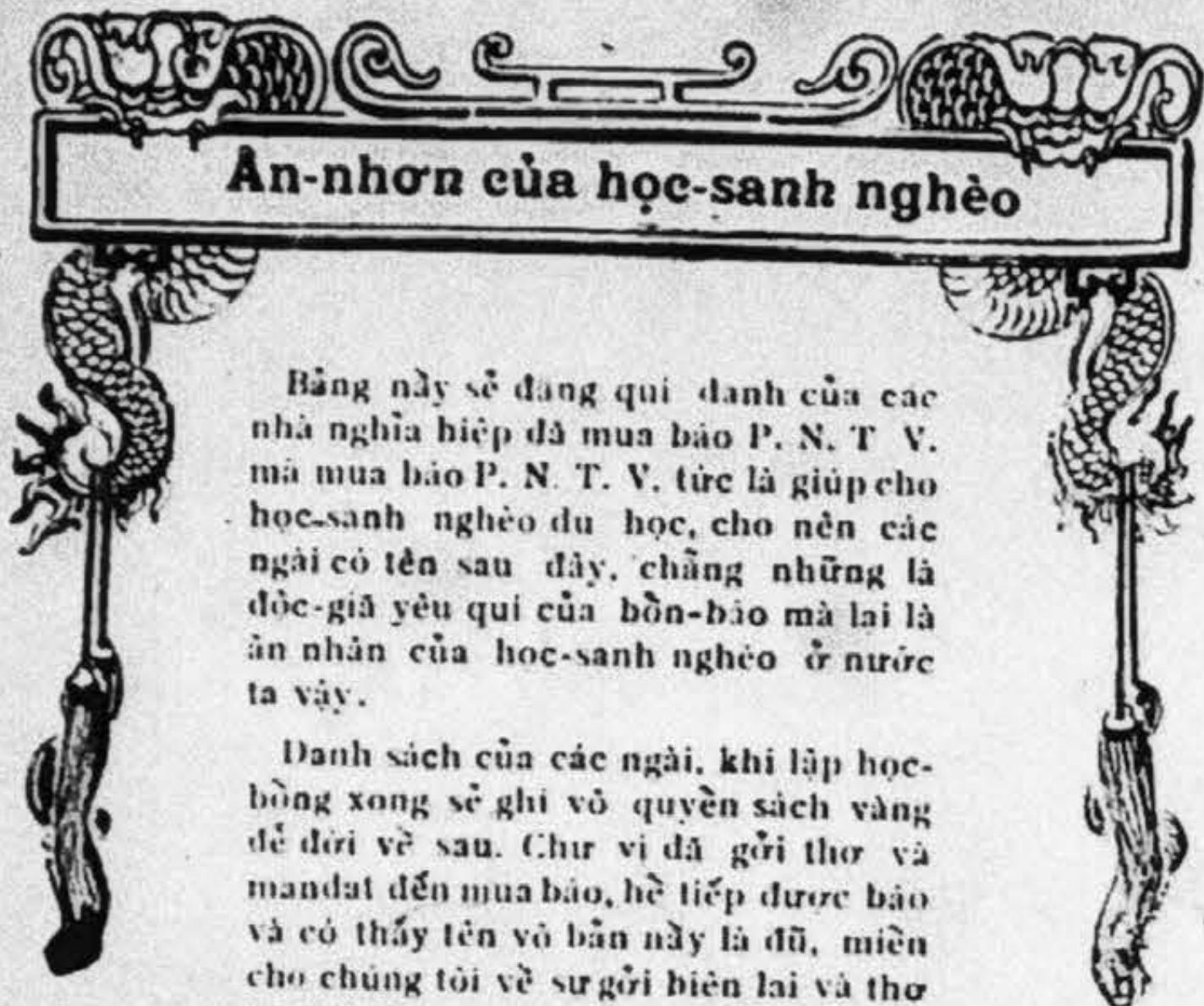
Chị nên biết rằng bên Án-dô chỉ có hai phái tôn-giáo xung-dột nhau hoài, cho nên chưa mưu được việc tự chủ của họ, nếu mà họ biết đồng-tâm, thi bây giờ sông Hằng-hà (Gange) đâu có người Hồng-mao được tắm nữa. Năm xưa, thành Gandhi đã giảng dù hoài cho họ bỏ chuyện hiềm thù mà chung lo việc lớn của nhà nước, thi họ êm được ít lâu, rồi họ lại sanh sự với nhau như cũ, vì sự tin ngưỡng của đảng này, trái nghịch với đảng kia, thành ra không bao giờ hòa với nhau được. Cũng nhờ vậy mà nó lè người Hồng-mao còn ở Án-dô được lâu.

Việc bèn Tàu vẫn vậy, không có chi thay đổi lớn. Bọn Quang-Tây làm phản thi chánh-phủ Quốc-dân sắp giáp yết được rồi. Phùng Ngọc-Tường và Diêm-Tich-Sơn vẫn tổ y phue-tông với chánh-phủ Quốc-dân, chờ không có ý nào muốn làm phản, theo như tin đồn lâu nay.

Tới 25 mai này, nước Tàu làm lễ di-tang Tôn-Trung-son tiền-sanh, từ Bắc-binh dem về Nam-kinh, an-tang trong một cái lăng rất nguy nga đồ-sở mới làm rồi, ở trên núi Tù-kim. Lễ này làm lớn, chánh-phủ đóng riêng một chiếc xe lừa để chờ linh-khu, lại trich ra 3 muôn đồng làm tiền chuyen-chở, và 5 muôn đồng làm lễ an-tang.

Thôi, chuyện mới chỉ có vậy thôi, tới đây chi cho em nghĩ. Sao tuần sau chi cũng viết cho em mờ bức thơ nói chuyện nhà què, để em dăng-bảo.

Trần-thi Thanh-Nhàn

**An-nhơn của học-sanh nghèo**

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-giả yêu quý của bồn-báo mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bông xong sẽ ghi vào quyền sách vàng để đời về sau. Chư vì đã gửi thơ và mandat đến mua báo, hè tiếp được báo và có thấy tên và bản này là đã, miên cho chúng tôi về sự гори hiện tại và thơ trả lời dâng tránh bót phi tốn.

- 43 Bà Phạm-quang-Hưng, Plantation Snoul.
- 44 Cô Nguyễn-thi-Sáu, 79 Hàng bồ Hanoi.
- 45 Bà Albert Namysinh 78 Quai Clémenceau Hanoi.
- 46 Bà-huang-Nhung, 2e Quartier Thaibinh.
- 47 Ông Đỗ van Thoai, Giáo học trường Thủt-khé.
- 48 Ông Phan cáo Huy, Thorky Atelier Central Hongay.
- 49 Cô Trịnh Kim Thu, Nữ-giáo Ninhgiang.
- 50 Ông Huynh van Xirong, Tourcham Trungky.
- 51 Ông Ban Thời, buôn bán Batari.
- 52 Bà Đăng bà Luật ở Càm-phả.
- 53 Nguyễn thi Chát, 12 phố Thủ-xương Baegiang.
- 54 Ông Kỳ, Sergent, đồn Nhợ-quan.
- 55 Ông Long An, 30 Quai Piquet Phnom-Penh.
- 56 Ông Nguyễn van Chiêu, Bensue Thudaumot.
- 57 Bà Tân kim Rố, 22 Quai Combodge Cholon.
- 58 M. Dominique Phung, Cầu-kho Saigon.
- 59 Lê van Chải, 119 Rue Lagrandière Saigon.
- 60 Bà Ngò thành Định ở Gia-lâm Bacninh.
- 61 Ông Nguyễn phủ Thuần, Phirc-e-lâm Cần-giác.
- 62 Ông L. E. Thiều, 21 Rue Vannier Saigon.
- 63 Cô nam Cầu Bá-quosa Giadinh.
- 64 Bà Trinh van Đắc, 76 Dariés Saigon.
- 65 Bà Hiền 5e Quartier Chodui Saigon.
- 66 Ông Ngò và 1 Hoai Caitauha Sadee.
- 67 Ông Thịnh, 228 bis Rue Legrand de la Liraye Saigon.
- 68 Bà Phan thi Trọng ở Vinh-Lợi Gocong.
- 69 Bà Nguyễn thi Chán, làng Phú-Việt Hả-tinh Trungky.
- 70 Ông Trương van Thoai, 2 Rue Lefebvre Saigon.
- 71 Bà Franchini, 218, rue Pellerin Saigon.
- 72 Cô Nguyễn Bích Thảo, ấp Yên-Lưu, Haiduong.
- 73 Bà Hương Chanh Sơn ở Long-Mỹ Vinh-Long.
- 74 Ông Hoàng Van Hợp ở Phonlou.
- 75 Ông Ta Quang Đức, Hương Hồ, làng Điện-Lý Mytho.
- 76 Ông Trần Văn Cura Decortiqueuse My-phong Mytho.
- 77 Cô Lê Thị Trọng ở làng Phú-Yên Vinhlong.
- 78 Ông Hồ Kim Chi, Huyện hầm Bến-Cái Thudaumot.
- 79 Ông Nguyễn Thành Phuc, Inspection Châu-doc.

Trong số báo trước, liệt qui-danh các vị mua báo tức là An-nhơn của học-sanh nghèo, có ông Hoàng-Thắng ở Giadin, song tờ sáp lợn chữ ông là bà, vây xin cải-chánh lại.

Về cuộc thi lớn

Qui-vị nào có dự cuộc thi thi văn toán-dố này, khi đáp bài thi xin tùy ý muôn niêm tho, hoặc không niêm cũng được. Vì trước kia, bồn-báo muốn cho chư Qui-vị dù tồn bớt ít su cò, nên dẫu dè tho dừng niêm dán cò 2 su. Nay nghĩ ra có chỗ bất tiện, nếu tho không niêm, e ra có người đọc được. Còn như nếu có nhiều người trùng, mà phải bắt thăm, thi dến ngày chấm thi, bắt thăm, bồn-báo sẽ chiểu theo pháp-luật mà làm một cách rất công-bình. Xin chư Độc-giả chờ lo.

P. N. T. V.

NAM-VIAN
28 Mai là ngày gì ???

Là ngày mà gánh hát kim-thi « Phước-Cường » sẽ diễn tại rạp Kim-Sơn (tức là Kim-hòa-tỷ khai trước, ở đường Hassakan).

Năm nay bồn-ban sám thêm son-thủy mới, đồ dat mồi rất nhiều, chỉnh-dốn trong gánh lại một cách thật hân-hỏi, mồi mồi đều tang bộ phần hòn khai trước. Định đêm đầu, diễn-tuồng « Tứ-dờ-tuồng » là một thứ tuồng đặc biệt của bồn-ban, hay từ vai, hay từ mán, hay từ đầu cho đến cùi. Bồn-ban diễn Kim-hiển-thanh ký này, dược nhiều thứ tuồng mới; vây kinh thỉnh qui ông qui bà ngũ tại Nam-vian, đêm thứ ba 28 mai này, xin dời gót đến rạp Kim-Sơn, thì mồi rõ là lời chúng tôi nói rất đúng với sự thật. Mỗi bữa có bốn giây trước tại rạp.

Phước-Cường
Kinh thỉnh

**Sứa trị,
Điểm trang,
Săn sóc****GIÀ TÍNH NHE**

Các thứ thuộc dõi phản, crèmes, nước thơm, Chỉ cho những cách giữ-gìn. Qui-vị hãy dèn nhà:

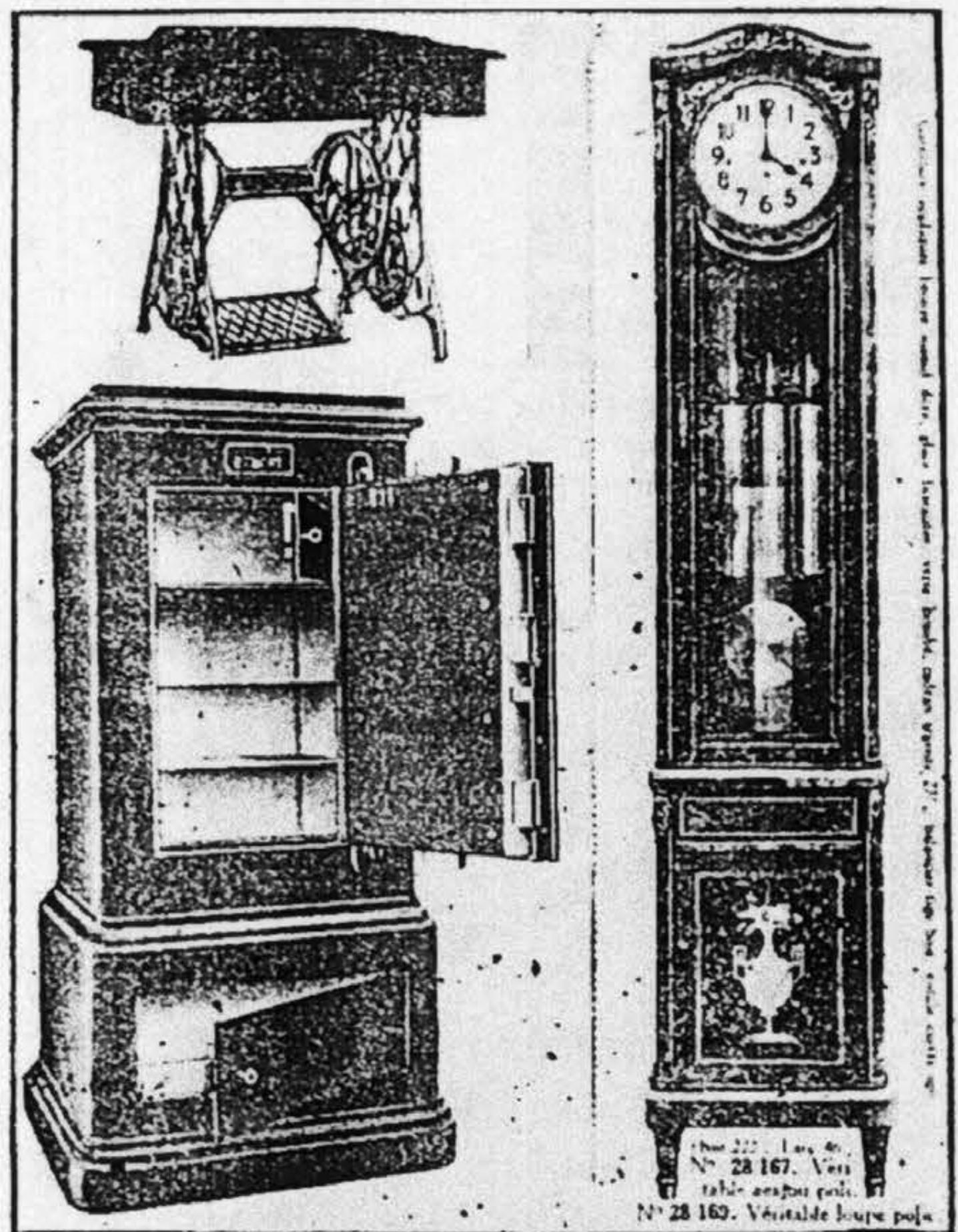
“KEVA”

Là Viện Mỹ-nhơn ở Paris
Chi-ngành ở Saigon
40, Chasseloup Laubat.

Giấy thép nói: 755



Ai viết thơ hỏi bồn-viện sẽ gởi cho quyền sách nhỏ nói về sự dẹp

Cuộc thi của Phụ-Nữ Tân-Văn tổ chức**Giải thưởng có gán một ngàn đồng bạc****Mấy giải thưởng****1º Cầu thai**

Kéu dò chàng thay dò đưa.
Càng chờ càng đợi càng trưa buỗi dò.

Tên một vị thuốc

2º Toán dố

Tý Sưu là hai anh em, tết di mang tuổi ông ngoại;
khi về đọc diòng, Tý bảo Sưu:

— Mày cho tao sáu cái bạc đụng tao bằng mây.
Sưu nói:

— Thời, anh cho tôi sáu cái đụng tôi có bằng bụi,
của anh.

Đòi vậy Tý và Sưu mỗi đứa có bao nhiêu tiền?

3º Sắp mây chử lộn xộn dưới dây
cho thành bốn câu tục ngữ Annam.

Rừng, vách, mạnh, yêu, mạch, cỏ, dâm, đèn, nát,
thác, thảm, gởi, dâng, thi, thi, xương, chưc, tai, sông,
dung, thảm, súc, cỏ, gởi.

Thể-lệ

Cuộc thi này dè cho chư Độc-giả mua tron năm Phụ-Nữ Tân-Văn và đã trả tiền rồi, thi mới được dự-dáp mà thôi. Thơ đáp dừng niêm, và chỉ dán cò hai su, ngoài bao phải dè rõ là « Dự cuộc thi ». Qui-vị nào chưa mua báo, muốn dự cuộc thi, xin mua mandat trả tiền báo, viết thơ trả lời và đáp bài thi một lượt cũng được.

Kỳ hạn

Ai đáp trúng cả 3 đề, thi được thưởng giải nhứt, 2 đề thi được thưởng giải nhì. Còn 1 đề thi thưởng giải ba.

Hạn dán ngày 30 Juin thi hết thâu bài đáp. Đến ngày 10 Juillet thi chấm và phát giải thưởng.

Lê lanh thưởng

Nếu có nhiều vị đáp trúng, thi bồn-báo sẽ bắt thăm, chỉ lấy đủ mấy giải-thưởng thôi. Người nào trúng thường, bón-báo sẽ gởi giải thưởng lời nói, tiền lòn-phi chuyên chở, về phần người trùng thường phải chịu.

Xin các độc-giả lưu ý cho rằng cuộc thi này chỉ dè riêng cho những người mua báo trọn năm mới được dự thi. Vậy vị nào đáp bài, xin nhớ ghi ở chéo bài rằng mình có mua báo trọn năm và trả tiền rồi.

Khoa-học thường dám

Những sự hiềm nghèo,
Ai dùng điện-khi cũng nên biết

Điện-khi tần-bộ mau lẹ quá, ở nước vân-minh, chỗ nào người ta cũng dùng nó, nhiều việc làm, làm cho sự sống của xã hội và loài người càng thêm vui-thú, tiện lợi. Ở nước ta cũng thấy trống-lặng rồi.

Bởi vậy ta cần phải biết những sự hiềm-nghèo về sự dùng điện-khi.

Ta nên nhớ mãi câu này : *Phàm dùi điện khi ở chỗ nào, tức là gây ra cái mối nguy-hiểm ngầm cho ai là người dùng nó mà không cùn-thân.*

Đây là vài điều dặn, nên nhớ để tránh sự rủi-ro.

1. Chỗ gì bao giờ nên dụng-chạm tới một cái bộ máy điện, dùi là cái bộ ấy đứng cách-bié特 ra một nơi cũng mắc lồng, nếu cùn-thân của ta uất-át, hay là một phần thân-thân uất-át. Cái da của người vốn là vật dàn-diễn tay lâm, thế thì ở trong một cái nhà bếp, một cái nhà tắm, nhà giặt, có tháp điện-khi thì phải giữ lời dặn này cho kỹ, kèo rủi-ro.

2. Trong khi dung-chạm một vật gì định ở dưới đất, thi chảng nên dung-chạm tới một chỗ nào trong cái vòng giày dàn-diễn, dùi cái vòng ấy biệt-lập hay không cũng vậy. Vì làm như thế, thi là mình giúp cho sicc điện ở dưới đất chạy qua thân-thân mình rất dễ, làm cho mình phải bị điện giết chết tức tíc.

3. Chẳng bao giờ nên cùng một lúc mà dung-chạm rời-rầm đến hai cái đầu trong vòng dàn-diễn. Làm như vậy thi điện sẽ rớt ra ticc ticc, đánh mình cũng như là sét đánh.

4. Chẳng bao giờ nên sửa-sang gì trong máy móc điện-khi, trước khi làm tác điện-lực, là dùng cái máy Commutateur đổi, tác cái vòng hai thứ giày điện. Gáy như đổi một cái đèn, để một sợi giày chí, cũng cần phải tác điện trước theo cách đó.

5. Nên như mình thấy ở trên cái vòng dàn-diễn mà có phần nào lại nóng khắc thường (như interrupteur, prise de courant (tích cầu-dâng), moulure, douille de lampe (đuôi đèn), v. v.) hay là máy sợi giày chí hiệp nhau thường quá lè, từ mình phải cùn-thân, không nên bỗn-thân đó-dim chỗ dâng ngò ấy; phải tắt điện-lực, rồi cho mời người điện-học tới.

6. Dừng giao cho người tay ngang việc đặt máy điện, mà chỉ giao cho tay nhà nghè làm giúp. Có sai-sót li nào cũng có thể gây tai-hai lớn.

KÍNH THƯA LỜI CHÓT

Chứa quý Déc-giá dứt tiếp được Phụ-Nữ Tân-Văn số 3 và số 4 mà chưa gửi bạc đến thi Bón-bón hết lòng thành thiệt, có lời kinh xin chứa quý-vị rủi-lòng mua mandat gửi trả mau cho. Hạn chót là đến ngày 1er Juin tới đây, nếu không tiếp được số tiền mua bảo thi chúng tôi sẽ cay sô Điện-tin thân gửi.

P. N. T. V.

PHỤ NỮ HƯỚNG TRUYỀN

Phương thuốc chữa bệnh « tình »

Theo tin ở bên kinh thành Belgrade (kinh thành nước Serbia ở châu Á), có một nhà làm như trinh, người Nga, trốn sang ở đó, mới phát-minh ra một cái xuất hay là-lùng, có thể trị được hết các chứng bệnh. Thuật ấy hứa có cách nhận rõ mà thôi, hứa nhận rõ được lâu chứng nào, cũng tốt chứng ấy.

Souworin — là tên của người đã nghĩ ra thuật ấy — nói rằng cứ nhìn rõ mười bốn ngày là đủ khu-trừ hết thảy mọi can bệnh ở trong thân thể người ta ra. Người ấy lại nói rằng cứ việc cứ ăn, chờ không cần cứ hút thuốc, vì mình nhận rõ tam ngày, không thấy ghen nứa.

Thứ nhứt là dàn-bà, ham mê thuật này lâm, bởi theo thuật ấy, có thể trị được cả các chứng bệnh thuộc về ái-tình. Té ra phương thuốc là như thế, chẳng những trị được các bệnh ở thân thể, lại trị được các bệnh tinh-thân nữa. Có một người dàn-bà, vì tình duyên trắc trở sao đó, chỉ nhận rõ ít lâu, là thấy tiêu tan đi hết.

Lại có một cô nữ-học-sanh trường Sir-phạm nói rằng cô nhìn rõ trong tam ngày, rồi sau thấy trong mình khoẻ khoắn, ham chỉ học-hành lâm. Hèn chi một nhà bác-sĩ để nói muôn chứng bệnh về xác và về hồn, đều nguy-en-nh — cái bao-tử.

Mấy ông coi nêu nên coi chừng

Bên Huê-kỳ mới rồi xảy ra một việc vợ chồng đìn đè nhau rết lá. Một người dàn-bà có phép lực s trong túi dà chồng hay không? Thiết cũng có nhiều bà nhiều cùa, cả tè, lừa i i đêm khuya người ván z, lèn dậy xét túi của chồng coi có gì là k — chồng nào vò ý, bỏ quên thơ mèo hay là cái mùi-soa là hơi nao trong túi thi khôn.

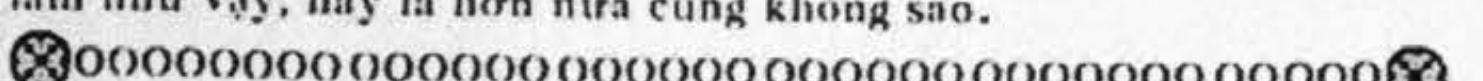
Một người phú-thương ở Huê-kỳ là ông Parker, xin dè vợ, vì bà vợ hay xét túi của ông. Ông này cũng có lời thiệt, vì có bùa di chơi đẽm vè, bà vợ thấy có hai cái chấm đỏ ở trên cổ áo, chắc hẳn có cùa nào thoa mồi son rồi hùn vào đó chứ gi.

Ông Parker vien lè rằng:

— Vợ tôi có cái tát, đẽm nào cũng lên dây lục xít trong áo quần của tôi.

Song quan tòa nói rằng:

— Đó chưa phải là một cùa, đang xin dè vợ được. Dàn-bà có quyền làm như vậy, hay là hơn nữa cũng không sao.



Hỏi các Bà !

Xin lưu ý: "N Sáng lái

Vì bình sáng-lái rất kinh hiềm, muôn cứu tiểu-nhi mắc phải bị... nay, thi nên cho uống thuốc hoàn « Diệt trùng Rudy »

Các bà nên dùng Thuốc Bồ huyệt Rudy

Trị các bệnh sau này rất thán hiệu: Đường kính trôi, sụt, tắc-kính, băng-huyệt, v. v.

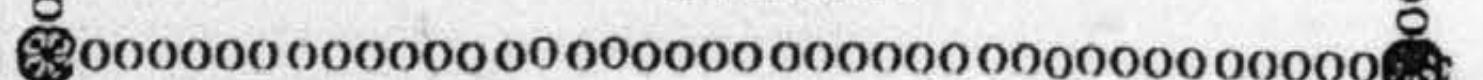
Còn muôn cho tin thán thêm tráng kiện thi các Bà nên dùng thuốc bồ:

« Hypertonic Mixture Rudy »

dá ngon ngọt dể uống lại còn được thêm: Sức mạnh-Tinh-thân-Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catinat
SAIGON



Tác giả: HỒ-BIỀU-CHÁNH

VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

4.— Chồng vợ gặp nhau.

Căn phố lầu số 82 đường Cây-Mai, ở Cholon là căn phố của nàng Thái Cầm-Vân ở với dì là cô ba Hải; khi chủ nhà chưa lấy chồng thì dọn dẹp yên-khéo, có vẻ thanh-nhã bao nhiêu, bấy giờ dòn vò thay đổi đặc lòn-xòn, coi cũng có vẻ tru-sầu bấy nhiêu. Hai cháu cau vàng đẽ trước hiên không ai tưới nước nên khô lá trùn dột. Tấm sáo treo trước cửa đã dứt dây mà không ai súra, nên xè-xé một bên. Bộ ghế sa-lông cái thi day vò, cái thi day ra không đổi diện, không ngay hàng. Bộ tranh treo trên bàn viết, tấm thi bụi-bặm đóng dày, tấm thi bẽ kiền lồi giầy.

Cô ba Hải nằm trên bộ ván dẽ phia trong, có gác tay qua trán, mặt coi buồn xo. Thái Cầm-Vân ngồi một bên dò, đầu trọc lóc, mình ốm leo, nàng cúi mặt xuống, tay bóp hai bàn tay, rồi nàng cháu mày, cặp mắt coi sâu hóm, mà trên trán lại dùn da mẩy lẳn.

Một người khách Triều-Châu trạc chừng 45 tuổi, mình mặc áo trắng quần đen, chor di giày tàu đen, đầu đội nón nỉ đen, ở ngoài bước vò, không lột nón, mà lai ngồi xè trên ghế rót ngó Cầm-Vân và hỏi rằng: « Con Vân à, bữa nay lử mạnh hòn ? »

Cầm-Vân ngước mặt lên ngó ridl gác đầu, chờ không trả lời. Cô ba Hải ngồi dậy nói rằng: « Lời này chả. Bữa nay nó khà khà hơn bữa hôm. »

Người khách Triều-Châu này tên là Thái-Tuế, anh em một họ với ông Bang Siêu, là cha của Cầm-Vân, bán tiệm vải ở đường mé sông, gần cầu Chà-Và. Thái-Tuế mặc trong túi lẩy ra một gói thuốc, đốt một điếu mà hút rồi nói rằng: « Làm bậy làm bạ, lấy chồng Y-nam làm cái gi. Hồi đó phải nghe lời hóa thi đâu có vậy. »

Cô ba Hải nói rằng:

— Cháu nó đương buồn, chún-hắc việc xưa làm chí, chú Tuế.

— Buồn cái gì? Thay kệ, bô di.

— Bồ giống gi? Hồi nay nó tinh trí rồi, nó nhớ con nó, nên nó buồn quá.

— Cũng tại lử, nên nó mởi vây đó.

— Tại tôi là sao?

— Cha mẹ nó chết hết. Lử là dì của nó, lử nuôi nó. Nó là con các-chú, lử không gả nó cho các-chú, đê gả cho Y-nam, nên mởi vây đó.

— Chủ nói kì cục quá! Người ta đến nói nó, tại nó ưng người ta, nên tôi phải gả, chờ tôi cần sao được. Tai nó chờ phải tại tôi hay sao, nên bây giờ chủ đồ thừa cho tôi.

— Tại nó cái gì? Lử không gả, nó ưng sao được. Hồi đó mấy chỗ dì nói nó, họ tưối quá, con ông Bang, con Chúa-tàu xứng đáng không hết chừng nào, lử không gả, đê gả cho Y-nam. Phải lử gả cho các-chú đâu có bấy bạ như vậy.

— Tai nó không ưng các-chú, làm sao mà tôi gả cho được.

— Bây giờ lử biếu nó bô chồng nó đi. Lo uống thuốc cho mạnh rồi hóa kiêm chồng các-chú cho nó. Nó còn tiền uống thuốc hòn?

— Sao lại hỏng còn. Năm nay nó có chồng, tôi góp tiền phò cho nó một tháng hơn 200, bây giờ còn dư bốn năm ngàn đồng bạc, chờ sao hỏng còn.

— Tưởng hết tiền hóa đưa cho, như còn thì thôi.

Thái-Tuế đứng dậy đi về, không thèm từ giã ai hết. Chừng ra tối của chủ ta day lại nói với nó rằng: « Mua sắm tối mà uống, đừng có hãi liệt. » Nói câu đó rồi mới bước lên xe kéo mà đi.

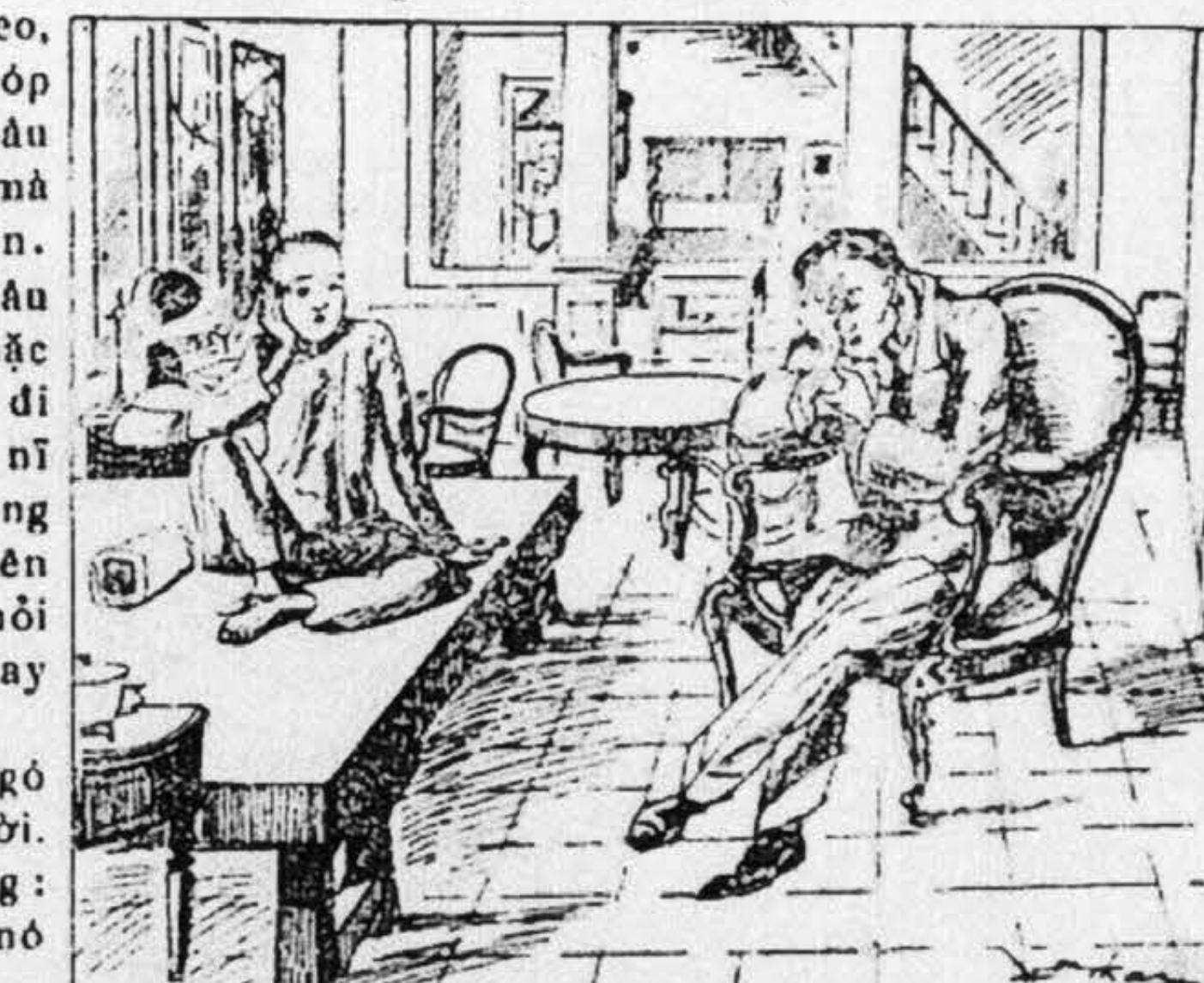
Cô ba Hải ngó lại cháu, thi thấy nó đương lẩy vò mà lau nước mắt. Cô động lòng chịu không được, nên bỏ di ra nhà sau. Cầm-Vân kéo gối nằm cléo-queo, dav mặt vò vách.

Cách chảng bao lâu có một cái xe hơi chev rẽ-rẽ ngang cửa, rồi ngừng cách chừng 2 căn phố. Trọng-Qui bước xuống xe và nói với Cảnh-Tâm rằng: « Cậu phải nghe lời tôi. Cậu ngồi đây, đê tôi vò thăm coi, như nọ ba hết giận cậu, thi tôi kêu cậu vò. Cậu dùng cù vò bắt tữ da, chứng bệnh của mọ ba khó lâm, không nên làm cho mọ giận. »

Cảnh-Tâm gác đầu. Trọng-Qui mới di trở lại cửa của Cầm-Vân rồi dò bức sáo mà bước vò.

Cầm-Vân nghe tiếng giày, liền day mặt mà döm. Nàng thấy Trọng-Qui thi lõm-cõm ngồi dậy rồi cái đầu mà chào. Cô ba Hải ở dưới nhà sau bước ra, ngó thấy Trọng-Qui, cô cũng chào rằng: « Cậu mới lên. Cậu ở Cần-Thơ lên hay là ở đâu? Mời cậu ngồi. »

Trọng-Qui ôm nón, ngồi ghế trên cái ghế của Thái-Tuế



ngồi hối nảy, mắt ngó Cầm-Vân, mà miệng thì trả lời với cô ba Hải rằng :

— Thưa, tôi ở Cantho mới lên tối đây. Tôi thấy thơ nói mợ ba khú, cô rước về dưới nhà rồi, nên tôi lên thăm.

— Ở bữa nay nó khá nhiều, nó tinh trí lại rồi, nên nó biết hết.

— Anh em tôi được thơ thi mừng; mà mừng chờ cũng còn lo lâm.

Trọng-Qui lại hỏi Cầm-Vân rằng : « Bữa nay mợ ăn cơm biết ngọt hay không ? » Cầm-Vân chau mày rồi chậm rãi đáp rằng :

— Tôi ăn mỗi bữa được một chén. Ráng mà ăn, chờ ngọt sao được.

— Mơ lo dường binh, dừng có buồn chi hết. Tại cái tuổi của mợ nó khiếu năm nay phải có chuyện, mợ phải rằng mà chịu. buồn làm chi.

— Không buồn sao được ? Tôi thương chồng tôi lắm, tôi lo cho bên chồng tôi hết sức, tôi sợ xấu hổ lòng mồn bén chồng tôi, mà chồng tôi không biết nghĩa, nó trở lại nhục mạ tôi, nó đánh đập tôi gần chết, rồi nó giết con tôi nữa, tôi không buồn sao cho được.

— Việc đó tôi tại nơi tôi hết thầy. Xin mợ đừng có trách

cậu ba mà tôi nghiệp. Vì cậu thương mợ quá, cậu thấy bức thơ của tôi, cậu tưởng lầm, cậu giận cùn tri, nên mới làm như vậy. Chứng tôi đọc rõ công chuyện cho cậu nghe, tôi đưa thơ của cô hai cho cậu coi, thì cậu chết giặc. Tôi

dắc cậu tuổi lên Điện mà kiêm mợ, cậu thấy mợ cậu chết giặc nữa. Hôm nay cậu đau lung quá, bữa nay mới khá khú một chút. Xin mợ đừng có phiền cậu. Tôi nay gốc tại nơi tôi ; tại tôi nên cô hai mới chết, tại tôi nên già dạo của mợ mới rồi, mà cũng tại nơi tôi nên bà già mới chết.

— Bà già nào ?

— Mả cũa cô hai.

— Hurray, mà tôi chết rồi hay sao ? Chết hối nào ?

— Chuyện lòn xòn xảy ra làm cho bà già buồn rầu nhuốm binh không đầy một tháng thì chết.

Cầm-Vân ngồi khóc. Trọng-Qui thấy nàng tinh láo, nói chuyện có thử lớp, lại nghe mợ chồng chết nàng biết động lòng, thì chàng mừng thầm, nên chàng nói tiếp rằng : « Mợ đừng giận chồng, mà cũng đừng buồn con nữa. Tôi hứa với mợ có lâu lắm là hai tuần lễ tôi sẽ đem Chánh-Hội mà trả cho mợ. »

Cầm-Vân nghe nói tôi tên con thi lắc đầu đáp rằng :

— Chồng tôi đã giết con tôi rồi, còn ở đâu mà trả.

— Không có giết đâu. Lúc cậu giận cậu bồng cậu cho người ta chở. Rủi bây giờ không biết nhà người ấy ở đâu nên phải đi kiếm it bữa. Thế nào tôi kiếm Chánh-Hội cũng được, xin mợ đừng có buồn.

Cầm-Vân cui mặt xuồng, nước mắt tuôn có giọt. Nàng lặng thinh một hồi rồi mới nói rằng : « Tôi thương chồng tôi quá, mà chồng tôi nó không nghĩa; nó đã không thương tôi thi thôi, nó lại còn hại con tôi nữa. Nó biết hè tôi lia con tôi thi tôi phải chết nên nó làm như vậy dặng giết tôi mà khỏi gươm dao. Tôi nghĩ lại tôi đại lâm : Chồng không có tình, không có nghĩa chúc nào hết, mà tôi thương nó làm chi không biết. Nó đi học 5 năm ở bên tây, tôi ở nhà

cứ lục đục nuôi con, không thêm mặc áo tốt, không chịu ra khỏi cửa. Tôi thương nhớ nó, tôi trông đợi nó đến ngày, tôi thường vái van trời phạt, phó hộ nó ở xứ người mạnh giỏi, học thi cho đậu để vinh hiển cho tôi tông. Tôi lo cho chồng, mà tôi cũng lo giữ gìn danh giá cho nhà nữa. Tuy tôi là con chẹc khách mặc dầu, song tôi ở với chồng như vậy, chờ biết ở sao nữa. Mà chồng tôi nó không thương tôi.... Nó về tôi mừng, tưởng là vợ chồng sum hiệp, hết buồn rầu nữa, té ra nó về dặng nó hai tôi. »

Cầm-Vân nói tôi đó rồi nàng khóc lớn lên, nghè rắt bi thảm. Trọng-Qui nghe những lời than thở, thấy cái cảnh buồn rầu thì chàng dùt ruột nát gan. Chàng muôn kiêm lời khuyên giải, mà rồi chàng nghĩ nên dể cho Cầm-Vân khóc dặng thoả lòng ức uất của nàng, bởi vậy chàng tra nước mắt mà lặng thinh, không nói chi hết. Cầm-Vân khóc hơn 5 phút đồng hồ rồi nàng nín và bước xuống đất di rũa mặt. Trọng-Qui ngồi liết mắt rinh coi ý nàng thế nào, Cầm-Vân đứng lau mặt mà nàng hỏi Trọng-Qui rằng :

— Hồi này tôi nghe ông Bác-vật nói chồng tôi đau, vậy mà đau sao đó ?

— Cậu ba đau là tại cậu buồn rầu cậu ăn năn việc cậu bố! tôi làm cho vợ cuồng con mắt, nên cậu đau, chờ cậu không có bình chí khác.

— Ăn uống ra vô được hay không ?

— Được. Bữa nay khá nhiều. Hôm nay cậu đòi đi thăm mợ dữ lắm, mà tôi cần tôi không cho đi; bởi vì cậu còn yêu, tôi sợ cậu thấy mặt mợ rồi cậu đau lòng, cậu té xiêu chết giặc như hôm ở trên chùa Hang nữa thì mang khốn

Cầm-Vân bước lại góc ván mà ngồi. Nàng chầy nước mắt ra nữa và nói rằng : « Có phải tại tôi làm đó đâu. »

Trọng-Qui thấy tinh cảnh như vậy thi hiều Cầm-Vân đã hết giận, mà lại còn thương chồng. Chàng tinh nên nhơn lúc này mà làm cho vợ chồng giáp mặt nhau, hỡi vậy chàng bước ra cửa rồi lắng hắng, có ý muốn kêu Chánh-Tâm.

Chánh-Tâm ngồi trên xe hơi mà chờ, mắt ngó chỗ cửa Cầm-Vân lom lom. Chứng chàng thấy Trọng-Qui đưa tay mà ngoài thi chàng lật đật leo xuống mà đi lại. Trọng-Qui trả vò nhà ngói vừa rồi, thi kẽ Chánh-Tâm bước vò.

Cầm-Vân thấy chồng thi nàng ngồi trân trân, Chánh-Tâm không chào cô ba Hải, không nói với vợ tiếng chi hết, chàng ngồi sụp trên ghế, rồi hai tay ôm mặt mà khóc. Cô ba Hải với Trọng-Qui ngó nhau rồi ngó Cầm-Vân, có ý muôn dể coi nàng giận hay là thương. Cầm-Vân chau mày nhìn chồng rồi cười gần mà nói rằng : « Khéo làm bộ ! Muốn giết người ta mà giết không chết, rồi bây giờ tôi khóc đậm nữa chứ ! »

Chánh-Tâm cứ ngó ôm mặt mà khóc rầm-rít. Chàng khóc một hồi lâu rồi chàng mới đứng dậy, nước mắt nước mũi chảy-ngoài, chàng ngó vợ mà nói rất thâm-thiết rằng : « Tôi xin minh tha lỗi cho tôi ». Cầm-Vân ngồi tro-tro không nói chi hết. Chánh-Tâm và khóc và nói tiếp rằng : « Cũng vì tôi thương minh quá, tôi được cái thơ tôi nóng giận, không kịp suy đi xét lại, nên mới ra cớ

nỗi lòng này đó. Xin nitch ngô lại mà thương giüm cả vợ rồi chàng đau lòng mà té xiu nữa. Té ra hai dèng gặp nhau, vợ tuy giận, chồng tuy buồn, song cũng không đến nỗi bại, bởi vậy chàng mừng, chàng muốn dể cao vợ chồng phản Trần phải quay với nhau, nên chàng bước ra lề đường mà đứng. Cô ba Hải cũng muốn dể cho hai trẻ nói chuyện, nên cô cũng bước ra ngoài cửa rồi ngó Trọng-Qui mà cười. Hai người ở ngoài tuy mừng, song không dám nói chuyện, dè lòng tai nghe thử coi vợ chồng Chánh-Tâm nói với nhau làm sao.

Cầm-Vân lặng thinh một hồi rồi đáp với chồng rằng :

— Tôi không thể nào mà hết giận được, hết oán thù được.

— Tôi làm bậy, tôi biết lỗi rồi, nên tôi năn nỉ với mìn, sao mìn còn giận tôi ?

— Chờ chi thầy nghĩ tôi lấy trai, thi thầy nói ra cho tôi biết dặng tôi các nghĩa cho thầy nghe. Sao thầy không hỏi di hỏi lại, cứ áp giết vợ giết con, bấy giờ thầy ăn năn nỗi gi.

— Minh cũng biết, hể đến chứng ghen thì còn biết chi là khôn dại.

— Hồi thầy đánh chưởi tôi, thi tôi có nói thơ đó của chị bài ; thầy không chịu tin, thầy cứ nói tôi lấy trai, thầy quyết đánh tôi cho chết, rồi hại luôn tôi con tôi nữa. Thầy bắt nhơn độc ác lắm ! Thôi, thầy đi đi, dừng có nói nữa tôi giận thì hại lắm. Thầy đi kiêm con tôi mà trả lại đây cho tôi.

— Tôi sẽ đi kiêm. Minh yên tâm, dè tôi lo. Tôi xin minh một dèn này, là dừng giận tôi nữa, cứ lo uống thuốc cho mạnh.

Thượng Đẳng Được Phòng

SOLIRENE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG DÈ THỦ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BÀO CHÈ SẮNG

TRÙ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-DÈ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BẢN ĐÙ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỎ XÈ

ĐỒ ĐÈ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SƠ RIÊNG DÈ CHẾ THUỐC THEO TỌA QUAN THẦY LÚC

GẶP RÚT TRONG BUỒI TRƯA VÀ NỮA ĐÊM KHUYA KHOÁT

Bản thuốc trong Lực-tinh không tính tiền gọi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bản dù dò dùng trong việc trồng rang

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm dù thử

Làm Đại-lý cho hàng "KODAK"

Còn ai không biết ?

Xứ Nam-kỳ này

còn ai mà không biết thứ

RƯỢU

RHUM MANA

là thứ thượng hảo hạng.

Rượu Rhum Mana mới chính là

thứ rượu Rhum Mĩ tốt nhất.

Khi mua hãy nài cho phái hiệu

Mana và có dán nhàn trắng.

Độc quyền đại lý :

S'ē Commerciale MAZET d'Indochine

SAIGON



— Không giận sao được. Tôi giận thầy dày, tôi sợ đến ngày chết, tôi cũng đem theo xuống mồ nữa a, nói cho thầy biết. Thầy đọc ác lâm! Tôi là con dân bà biết trọng danh-liết, mà thầy nói xấu cho tôi; tôi cừu danh-giá tông môn thầy, thầy đã không trả ơn, mà lại còn trả lại nói dối cho tôi. Mà thôi, tại tôi muốn cừu chị hai, nên tôi phải chịu tiếng oan, tôi không dám trách ai hết. Thầy có nghĩ tôi thất tiết với thầy thì thầy mang rồng đuổi tôi đi, làm bao nhiêu đó cũng dù xấu hổ tôi rồi. Nếu thiệt tôi là gái hư, có chồng còn lấy trai, thì tôi phải tự xét, tôi phải chết như chị hai đó vậy, cần gì mà phải đánh đậm tôi cho đến tôi chết giặc, rồi lại còn hại con tôi nữa. Thiệt thầy đọc ác lâm, tôi không muốn thấy mặt thầy nữa. Thầy đi đi, ra khỏi nhà tôi cho mau.

Cầm-Vân nói tôi dò rồi nàng dừng dày di riết lên thang lầu. Chánh-Tâm ngước mặt ngó theo, thấy vợ mình mày ốm teo, đầu tóc trọc-lở, bộ di lòng-không, mặt mày mét xanh, thi chảng đau-dòn trong lòng quá, nên té ngồi trên ghế mà khóc nữa. Cầm-Vân lên được nửa thang lầu, rồi nàng dừng lại mà nói với ràng: « Thầy phải kiềm cho được con của tôi mà trả lại cho tôi. Nếu thầy dè tôi thương nhớ con tôi, rồi tôi buồn rầu tôi chết, thi thầy mang cái quả báo lớn làm, nói cho thầy biết. »

Trọng-Qui gác đầu lia-lia rồi leo lên xe hơi với Chánh-Tâm và biếu sáp-pho chạy ra Saigon.

(Còn nữa)

MỐI LẠI!!

MỚI LẠI!!

Chè Xích-Du và ghè kiều Thonet

Nhiều kiều dẹp giá rẻ

THÁNG-LONG

20 Rue Sabourain. — SAIGON

Nước suối CHATELINE nhẹ nhàng
và tinh khiết

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong b้อง nhứt, bennifer nhứt, là cái vui thú trong gia đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia đình thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể dỗi tinh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra đậm.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thi khó tra thiét, động thi rẽ rẽ, giọng thi khan-khan nghẹt nghẹt, khì nào cũng giống động ông già khò-khé trong ông. Chờ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh-xảo-lam. Đĩa chạy bằng kim sắt, lay hơi điện khí đã khò rồi, mà mới dày hòng Pathé lây hơi bắn Annam, lại dùng máy Vô-tuyễn-liện mà lây; thi hèt sức tinh-thần, hèt sức ảm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyễn-liện, trông dò có con gà.

Dàn-bà khôn thi làm gia đình vui-vẻ và nên xám máy hát PATHÉ. Chóng khòi di chơi làng phi, con cái tuy là chơi mà mang tri nào.

Máy hát dù thử, đĩa hát Vô-tuyễn-liện bán tại:

PATHÉ-ORIENT
10, Boulevard Charner. — SAIGON



Phản Nhi Đồng

Thằng nhỏ nhà quê ở xứ Lò-ranh

Năm 1870, khi quân A-lo-măng vào cướp phá nước Pháp; có bọn quân di Jac đường, gấp một thằng nhô dương kiêm cùi. Một tên lính mù-ký nhảy xuống ngựa, nắm tay đứa nhô, lôi lại trước mặt một vị quan-võ.

Vị quan-võ chỉ tay phía rừng đang trước, mà hỏi thằng nhô:

— Đường này di đâu?

— Tôi không biết.

— Vậy cái làng có cái lầu chuông kia, tên là làng gì?

— Tôi không biết.

— À! thiệt mày không biết sao?

Vị quan vỗ liền truyền lệnh cho lính kéo tai thằng nhô, lại đánh nó đau lầm. Nhưng thằng nhô không la một tiếng nào. Vị quan vỗ càng giận lầm, nói:

— Mày chịu chửi đường, hay là tao bắt mày di.

— Các ngài mạnh thế hơn, muốn làm gì tôi thi làm.

Rồi một tên lính vàng lịnh của vị quan võ, ôm thằng nhô mà nhảy lên mình ngựa, đặt nó nằm vắt ngang trên yên.

Đội quân kéo vào giữa rừng, lại hỏi nó:

— Còn đường này di đâu?

— Tôi không biết.

— Nếu mày không biết thì sẽ bị bắt chết.

— Cứ việc bắt di, chúng bay là đồ nhất.

Thằng nhô bị đánh đau, quân A-lo-măng còn giơ súng và gươm ra, hám giết nó, và treo nó lên hành cây. Nó chẳng nhô một giọt nước mắt nào, mà hỏi câu gi, nó cũng trả lời:

— Tôi không biết.

Thằng nhô cứng đầu hết sức, thét rồi quân An-lo-măng phải thả nó di, ai nấy đều nhìn nó và nói với nhau rằng:

« Thiết thằng nhô gan quá. »

Dịch của ông PIERRE LALOI

Nên dạy sớm

Gà chuông đã lán thưa tiếng gáy.

Người xung quanh đã dậy xôn xao.

Trên trời trong đã thưa sao.

Vường đồng đã sập mọc cao sau nhà.

Mọi người đã di ra làm lụng.

Ta còn ham giặc mộng làm chi!

Còn ham giặc mộng làm chi?

Mau mau chồi dậy mà di học hành.

N. S. D. B.

CHUYỆN VUI CHO CON NÍT

Chuyện con gà mái tơ đòi nợ vua.

Chuyện sau này tôi nghe người Ở bên Tây họ thuật lại. Cũng như chuyện đời xưa, mà các bà lão nói cho trẻ con nghe, thấy lúc cười mà lại có ý nghĩa, tôi xin biên ra cho các bạn xem.

Thuở xưa có một con gà trống tơ. Nó là giống gà trống mà bới nó nhỏ quá, thiên hạ gọi là gà mái tơ! Nhờ siêng năng mà lại tiện-tặng, nó đe dành tặng 100 đồng vàng.

Vua nghe nó dư tiền, mà mình thi cứ thiếu mãi, bèn tới hỏi nó xin vay. Gà mái-tơ thoát kỳ-thủy thấy vua vay tiền mình, thi đắt ý quá, bèn cho ngay.

Nhưng năm sau mất mùa, gà mái-tơ muốn thâu sổ tiền cho vay về đê xài. Bên viết thơ hỏi, bên thơ này tới thơ khác, hết hỏi vua, tới xin các ông đại-thần trong triều nhất giùm Ngài, mà trong mải chẳng thấy trả lời trả vốn chi hết. Sau cùng, gà mái-tơ tự nghĩ phải bòn-thân đi đòi sổ tiền của mình, bèn thượng lộ.

Gà đàng, gấp con chồn hỏi nó:

— Chị di đâu vậy, chị Gà?

— Tôi di thăm vua. Ngài mắc tôi 100 đồng vàng.

— Chị dem tôi theo với.

— Ăn được. Thôi, anh chung vào cõi tôi, tôi sẽ dem anh theo.

Chồn chung vào cõi. Gà lên đường, vui-vẻ rằng đã làm cho Chồn vừa lòng.

Đi một đời, gặp một con chó sói hỏi nó:

— Chị di đâu, chị Gà?

— Tôi di thăm vua. Ngài mắc tôi 100 đồng vàng.

— Chị dem tôi theo với.

— Tôi rất sẵn lòng. Anh cứ chung vào cõi tôi, tôi sẽ dem anh theo.

Chó sói chung vào rồi, gà ta lên đường lại. Hơi cũng có nặng, song nghĩ mình làm vui lòng con chó sói đặng cũng sướng, cho nền hăng-hái mà đi.

Gần tới trào, thi lại gấp một cái sông hỏi nó:

— Chị di đâu, chị Gà?

— Tôi di thăm vua. Ngài mắc tôi 100 đồng vàng.

— Chị dem tôi theo với.

— Tôi cũng đã gánh vật nhiều rồi. Nếu anh ở trong cõi đặng, thi tôi dem theo cho có bạn.

Cái sông cũng ráu thâu mình lại còn nhỏ xiêu mà chun vào cõi gà.

Tôi nghiệp Gá-Mái-Tơ lết đà không muốn nói, song may cũng di tôi nơi đặng.

Chị ta kêu : Túc lục lục l

Người giữ cửa hoàng-môn, thò đầu ra hỏi :

— Chị đi đâu, chị già ?

Tôi đi thăm vua. Ngài mặc tôi 100 đồng vàng

Tên thủ-môn thấy chị già thiệt-thà quá, cũng thương-hại, nhân-nói rằng :

— Thời chị, về di thời. Ngài không ra kẻ khuấy rầy. Ai khuấy rầy thì người ấy biết tay.

— Anh cứ mở cửa cho tôi vào. Tôi sẽ thưa chuyện với Ngài. Ngài giữ cửa cho tôi. Ngài biết tôi lầm.

Kẻ giữ cửa vào báo tin Gà-Mái-Tơ tới, thì vua đang dự yến. Ngài nghe nói cười dữ lầm, bảo rằng :

— Cứ mở cửa cho bạn ta, rồi mở luôn cửa chuồng gà, đưa vào đó đã.

Cửa mở ra, ban cửa vua dâng-hoàng đi vào, dinh-ninh chất-dá rằng : Rồi họ sẽ hoàn số tiền lại cho mình.

Chẳng dè họ không dắc chị ta lên cái thang lớn, mà lại đưa ra cái sân nhỏ bên cạnh, họ mở cửa chuồng, họ dâng chị ta vào, nghe một tiếng : Cắt ! Chị Gà-mái-Tơ đã mặc trong chuồng !

Con gà trống dương xỉ, chỉ nhìn chị ta một cách cao-nghạo, chưa nói thốt gì. Song, một bầy gà mái đã khòi-sự ruột chị ta mà cắn dữ lầm.

Cái thứ gà mái mà gặp kẻ lừa vào bầy mà nhứt là kẻ lừa vô-lực, thì nó ăn hiếp ghê lầm.

Gà-mái-Tơ chạy trốn trong một xó chuồng, la lớn rằng :

— Anh chồn, anh chồn, anh ra mau, không thì tôi chết mất.

Chồn nhảy ra, nhai tất cả bầy gà mái. Con dòn đem đòn cho ăn lại, thấy cái chuồng không, còn tinh long gà, thì nó khóc mèo, đem chuyện ấy lầu vua.

Vua giận dữ phán bảo :

— Đem hắn nhốt vào chuồng cừu! Nói rồi bảo đem thêm rượu nồng giải buồn. Khi vào chuồng này, thì linh-hình Gà-mái-Tơ càng nguy-hiểm hơn khi nảy nứa. Cừu to con lầm, con nảy chắt trên con kia, đầy chuồng, con nào cũng muối dập nát gà ta.

Chị ta leo-lỏi trốn tránh, may kiêm dặng chồ sau cái cối, tinh núp ở đó, chẳng dè một con cừu ta men lại, ném bếp xuống sau cối, xuýt nữa nhẹp Gà-mái-Tơ.

Chị ta hốt hoảng :

— Anh Sói, anh ra mau, không thì tôi chết mất.

Chó Sói nhảy ra, chỉ trong chớp mắt cắn cõi bầy cừu chết cả.

Vua hay tin ấy giận quá lè. Ngài dập ngã chai ngã ly, bêu châm cây đèn lớn rồi sai đi lấy cái rá sét & nhà bếp. Ngài nói :

— Con ranh ! Để ta chiên mi cho vàng ra, dặng cho mi giết hại thú vật của ta !

Người ta dẫn Gà-mái-Tơ tới trước lò lửa, chị ta run lẩy bẩy. Vua một tay cầm cái rá sét, một tay nắm chị ta, thì chị ta lật-dật hô lên :

— Anh sòng, anh sòng, mau ra khỏi cõi tôi, không thì tôi chết mất.

Anh Sóng ra khỏi cõi gà, làm tâclura, lại nhận nước vua và dinh-thần chết cả. Gà-Mái-Tơ bấy giờ một mình trong cung, đảo soái kháp nơi để tìm 100 đồng vàng, song vua đã xài hết, chẳng còn dấu-vết chi cả.

Nhưng ngai rồng vẫn chű. Gì ta bèn tức vị, dân đều hoan-hộ. Dân mừng là vì nữ-vương biết tiết kiệm.

Chuyện nghe cũng hơi lạ, song tôi thuật lại cho các bạn đây, là vì tôi thấy nó có nghĩa về luân lý.

Cái luân lý trước hết dễ thấy ngay : Ta không nên cho kẻ hoang phí vay tiền. Song cái luân lý này còn thua cái thứ hai sau đây :

— Là ta ở vui-vẻ tữ-tế thì đừng lợi lão. Thường khi coi phi lý, mà bao giờ cũng dặng gia-thường, không sai.

Các trò nhớ xem

Kỳ tới sò 5, về phản-nhi-
động có ra cuộc đò mới, rất
vui và ngộ lầm.

TRẦN-DUY-BINH

N° 42 BOULEVARD CHARNIER SAIGON

Làm trưởng, liên, chán, vở việt. Hiệu Hý theo kim thời. Chè tạo các thứ nón hàng cao su (tiège caoutchoute)

BÀN SĨ VÀ BÀN LÉ

Khắc con dòn hàng đồng, hàng cao su, chạm bàn đồng và bàn đá, cẩm thạch mờ bia.

QUẢNG CÁO

Lời ngỏ cùng lục-châu chư quân tử rõ: nhà in và bán sách của tôi lập ra tại đường d' Ormay sô 85, đèn nay cũng gần được 30 năm rồi, có bán dù các thứ thơ, tuồng truyền, sách, chép thiều mòn nào, cũng nhờ ơn chư vị có lòng chiêu cõi, cho nên cuộc thương mãi của tôi càng ngày càng thịnh vượng, càng khoán trương ra thêm mãi; thật tôi rất cảm ơn chư vị vô cùng.

Hiện nay tôi đã in lại hết các thứ Tiểu-Thuyết Tàu, như là : Tây-Hoa, Tam-Quốc, Thuyết-Dương, Bắc-Tông, Thuyết-Nhạc v. v... và có đủ hết các thứ Tiểu-Thuyết kim-thời và tuồng Cải-lương dù thử. Nếu chư quý ông muốn mua sít vé và bán lại thì tôi tính giá rất nhẹ hơn các nơi, vì mày nhà khác phải mua của tôi mà bán lại, xin chư quý ông cõi cập.

Nay kính
J. VIỆT & FILS, Imprimeurs
85, Rue d' Ormay
SAIGON

CUỘC THI VỀ BỨC ĐỊA-ĐỒ

Số 1, bốn-báo có in một bức địa-đồ Việt-Nam, trong đó mỗi xứ có ảnh hình một người dân-bà và dò các trò em kèm ra thi sẽ được thưởng ba tháng báo Phụ-Nữ Tân-Văn. Định lệ chí này có 30 trò được thưởng, nếu sò trùng nhiều quá, thi bát thâm lây dù sò đó ra thôi.

Sau khi cuộc thi ấy mở ra cho tới nay, thi bốn-báo nhận được thư đáp ở mọi nơi gửi về nhiều lắm, đến đó, được 427 trò trùng, còn 165 trò trật.

Theo như lời bốn-báo đã công-bố trong sò 1, nếu nhiều trò trùng, thi chỉ bắt thăm lây 30 trò được thưởng mà thôi. Vậy bắt thăm đã được 30 trò trùng, biển tên sau đây, đều là các trò được lãnh thưởng 3 tháng báo Phụ-Nữ Tân-Văn, kể từ sò 4 nay trở đi.

Bốn-báo lại in hình bức địa-đồ ấy, có đánh dấu như vậy là trùng.

Luôn dịp bốn-báo lại xin nhắc lại rằng cuộc thi nào đang ở sau Phản-Nhi-Đông, là cuộc thi giải-trí, chỉ có trò em mới được dự. Mày người lớn đã có cuộc thi văn-thi toàn đòn ở trên, chờ dừng gởi bài đáp về Nhi-Đông lại làm chi, làm môt công cho bốn-báo, lại không được dự chảm.

Danh sách 30 trò được 'hưởng'

1. — VỎ-TẤN-HUÈ, Elève du C. M. 2e année B à Baclieu.
2. — TRẦN-VĂN-THẦN, Elève du Cours Préparatoire C. Ecole Primaire de Rachgia.
3. — LÂM-THÀNH-CẨM, Cours Supérieur A, Ecole Primaire de Rachgia.
4. — NGUYỄN-VĂN-RỘ, Ecole de Sơn-Đông Vinhlong.
5. — NGUYỄN-THI-TẦN, C. P. Ecole des Filles Tân-dinh.
6. — VỎ-VĂN-TRƯỜĆ, Elève du Cours Moyen 1re année C, Ecole Primaire Vinh-long
7. — NGUYỄN-VĂN-ĐÀU, C. S., Ecole Primaire Govap.
8. — LÂM-CUNG, Elève du C. M., Ecole Primaire Travinh.
9. — HỒ-THỊ-PHUƠNG, C. S., Ecole des J. Filles Tân-an
10. — PHẠM MINH-CẨM, C. El., Ecole Primaire Travinh
11. — ĐƯƠNG-KIM-LONG, C. P., Ecole de Baclieu.
12. — NGUYỄN-THI-CHÍNH, Cours Moyen B, Ecole des Jeunes Filles Giadinh.
13. — BÙI-TRÍ-HIỀN, Elève externe, 1ère année Intitution Hoàng-Ty Bd Kitchener, 82 Saigon.
14. — HUỲNH-THI-CHÍNH, Ecole Primaire Thuduc.
15. — NG.-V.-DÌ, C. El. A, Ecole Primaire P. Kỳ Saigon.
16. — LƯƠNG-BŨU-QUAN, Elève du Cours Moyen 2e année, Ecole Doudia à Lagree Pnom-Penh.
17. — TRẦN-THIỀN-NAM, 29, Larclauze Saigon.
18. — LÊ-VĂN-MÃNH, Ecole Ng.-v.-Muï Enface Gare Dakao.
19. — NGUYỄN-THI-QUẾ, 65, Rue Paul Bert Dakao.
20. — PHẠM-THỊ-NGHĨM, Elève du Cours Élémentaire, Pensionnat Saint Paul, Saigon.
21. — TRẦN-THI-NHAN El., 136, Rue Lagrandière Saigon
22. — NGUYỄN-HỮU-PHUNG, Cours Moyen 2e année Ecole Primaire de Richaud Saigon.
23. — TRẦN-CÔNG-MÃNG, Ecole Primaire Travinh.
24. — NGUYỄN-V.-TUỔI, C. E. A., Ecole Primaire Cantho.
25. — BÙI-VĂN-KHIẾT, N° 22, Rue Boresse (Etage) Saigon.
26. — NGUYỄN-VĂN-NGỌ, Elève de l'Institution Taberd, 26, Rue Amiral Courbet Saigon.
27. — LƯƠNG-VĂN-QUẾ, Cours Élémentaire A, Ecole Primaire Goden Cholon.
28. — TRẦN-THI-NỮ, C. Moyen, Ecole des Filles Cholon.
29. — QUÀCH-KIM-CHÂU, C. Prép., Ecole Govap Giadinh.
30. — PHẠM-VĂN-BA, C. Sup., Ecole de Cai-Bè My tho.



Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lẩm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nit ua thứ sữa ấy là đường nào!

Dầu thơm tinh Kào, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES — Paris.

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

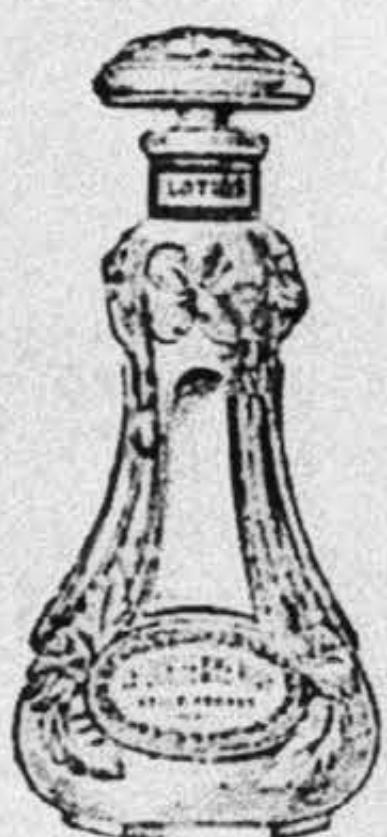
Là thứ bánh mà trẻ con ua nhứt.

Tổng đại lý:

Cie de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

Nº 12, Boulevard Charner — SAIGON



VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hưu-hạng vốn 250 ngàn đồng

54, đường Pellerin — SAIGON

Dây-thép nồi số 748 Tên dây-thép: CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gửi không hàng-kỷ kêu là « Comptes Courants de chèques » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sinh lời 4 phần trăm (40/0) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gửi và sô « TIỀN-KIỂM » bằng bạc Đông-

Pháp hay là tiền quan Langsa, sinh lời 5 phần trăm

(50/0) mỗi năm. Sô này để cho người tiền-tặng. Rút ra khỏi

phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gởi và bao nhiêu cũng

nhận.

— Nhận lãnh tiền gửi có hàng-kỷ kêu là « Dépôts Fixes » cho lời 6 phần trăm (60/0) mỗi năm, nếu gửi một trăm tron.

Khi hưu-sự xin rút ra trước hanh-kỷ cũng đúng, nhưng mà

tien lời lãnh 4 phần (40/0) mỗi năm, cũng như bạc gửi không

hang-kỷ vậy.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gửi tiền qua Dai-

Pháp theo tàu thư hay là bằng dây-thép.

— Lãnh trả bạc tháng cho học-sanh Annam dương du-

hoc bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo-linh và có đỗ

bảo-chứng hiện-tại dù.

— Cho vay ở nô-ai-quốc về hàng-hóa pháp-càng.

Công ty VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng má chỉ cho quí

đồng-bào biết rõ về công-nhà ngân-hàng hay là hàng-buôn.

MM. HUYNH-DINH-KHÉM, Phú-ham, Ô-Gô-công, Danh-dư

Hội-trưởng; TRAN-TRINH-TRACH, Hội đồng Hội-nghị tư ở

Bắc-liêu; Chánh Hội-trưởng; NGUYỄN-VAN-CUA, Chủ-nhà

In, Phó Hội-trưởng; NGUYỄN-TAN-VAN, Nghiệp-chủ, ở

Saigon Quản-lý Hàng-sát

Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Quí-ông qui-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm ô áo tời bạn thường của mình, muôn cho thiệt nhẹ-nháng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHÁNH-LONG mà lụa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bảng lụa Huê-ký có carreaux màu nước biển và màu xám trung hông trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vô túi-duong, thiệt là tiện-lợi và thanh-nhà vò-cùng, xin qui-ông qui-bà trước khi đi mưa, hãy đến ghé tại bồn-tiệm mà so-sánh với thứ hàng ở các chỗ khác, chắc sao qui-vị cũng ưa áo mưa hàng là cửa hiệu TANG-KHÁNH-LONG 84 Boulevard Bonnard SAIGON là đẹp hơn hết.

Nay kinh-mời
TANG-KHÁNH-LONG
84 Boulevard Bonnard
SAIGON

Kinh Cáo



Cùng qui-ông qui-bà, nhớt là nơi mày-tiệm buôn bán hàng và nơi chau thành Saigon, cũng là các nơi khác trong coi Đông-Dương, xin hãy chú ý mà nhớ rằng những hàng lụa như là: cầm-nhung, sô, tô, vải, bô, cũng là vật dụng thích-nhản « CON CQP » trên hộp cũng trên xấp hàng, là do nơi hàng « COURTINAT » mà ra.

Hàng và vật dụng của hàng này đã thật-tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin qui-ông qui-bà lưu ý nhớ-hiệu « CON CQP » đang mua khòi-lâm lòn hàng lụa nơi các hàng khác.

A. COURTINAT & CIE
SAIGON

May đúng kiêu kiêm thời

Chư quân muôn may Âu-phục cho được đúng-dáng như các hiệu Tay-má-tiền công không-mắt xin hãy đèn-hiệu Xuân-Mai, nơi đây cát-thiệt khéo may thiệt-kỹ và lại có trữ-đũ các thứ laines, nỉ serge, tus-sor để cho chư-quân chọn lụa.

Xin nhớ-hiệu: XUÂN-MAI
Rue Carabelli
Kê-bến-nhà-ngủ Lương-hữu
SAIGON



THANH-LONG

N° 77 RUE CATINAT. — SAIGON

Bồn tiệm có bán đồ thêu mầu, chăn bắc, nappe dường, nappe khàm, tranh từ binh, mặt gòi, kiều mới chè, thêu dù các màu satin.

Nón piquet, nón liège làm theo kiểu Âu tây.

Đồ thiệt tốt. — Giá rẻ hơn hết

Xin chư quý vị chiêu cò bồn tiệm rất thăm cảm.

Kính mời

Madame GIU (chủ nhân)

Muôn in đồ dạng giá rẻ.

Muôn mua sách dù thử: sách học, tiểu-thuyết, truyện, thơ, tuồng.

Muôn mua đồ dùng trong văn-phòng dạng giá rẻ hơn mọi nơi.

Muôn bán bồn quyền sách bộ ích cho tin thần, thời nén lại.

NHÀ IN VÀ BẢN SÁCH

TIN-ĐỨC THƯ-XA

37, RUE SABOURAIN, SAIGON.

(Đường sau đường Bonard gần chợ mới Saigon)

GIÁ RẺ HƠN HẾT

TIỆM

M^{ME} VIVE**NGUYỄN-CHI-HOÀ**

BÁN

Hàng thêu - Ren bắc
để di biểu và cho đám cưới

Các thứ nón

Đóng các thứ giày
Tây - Annam dù kiểu

Chạm mờ bia đá
cẩm thạch để mà

Khắc con dấu đồng
hồng đồng văn, văn...

83, Rue Catinat
SAIGON
Telephone R-790

NIHALCHAND BROS

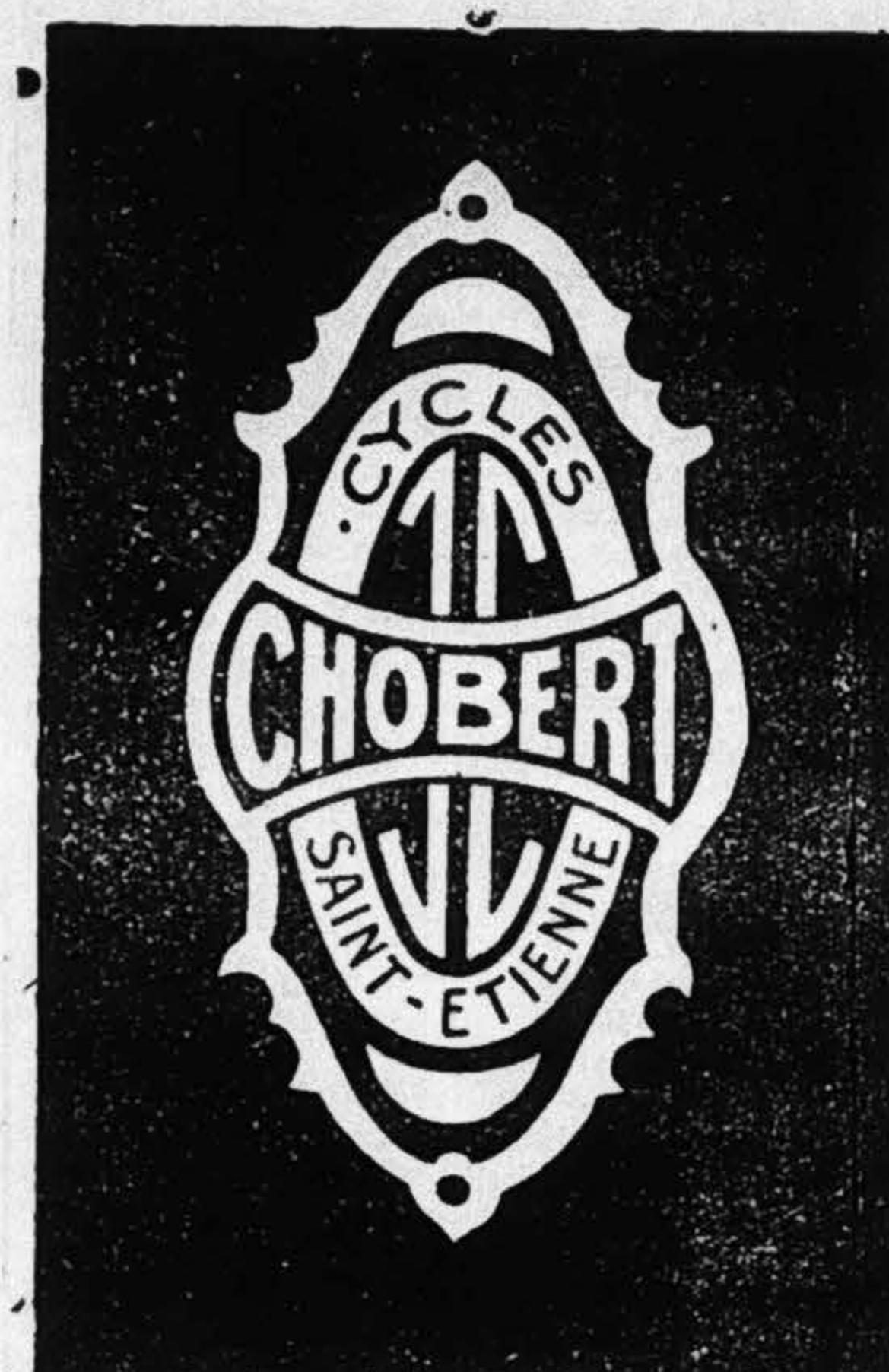
RUE CATINAT N°s 60-62 SAIGON

Nhà bán hàng BOMBAY

Hàng bán tốt hơn các cửa hàng khác.
Buôn bán chắc chắn, giá rẻ hơn các tiệm khác.

Mời quý bà quý cô mua một lần thì biết.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ



Xe máy Chobert Annam ưa hơn hết.



Bán pieces détachées và đồ phụ tùng cho dù hiện xe. Hàng lập ra đã trên mười năm.

NIHALCHAND BROS

RUE CATINAT N°s 60-62 SAIGON

Nhà bán hàng BOMBAY

Hàng bán tốt hơn các cửa hàng khác.
Buôn bán chắc chắn, giá rẻ hơn các tiệm khác.

Mời quý bà quý cô mua một lần thì biết.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

LU'ÔNG-MINH-KÝ DƯ'Q'C-TÚ'U

Món bài số 341, đường Thùy-binh — (Rue des Marins) CHOLON;
Thơ và Mandat xin để cho Monsieur LU'ÔNG-HỒNG, patron de la maison LU'ÔNG-MINH-KÝ



Dấu hiệu đã trình tòa.

Tiệm lập ra hồi năm 1858 nghĩa là 80 năm nay.

Trật đà được túu

Thứ rượu thuốc bí truyền của bồn-dường này chuyên trị thương tích té đánh bị thương. Khữ phong khữ thấp tán phong tán dam, khỏi phu trùng hoặc từ chí rù liệt, sơn phong chưng khí dùng đèn ứng nghiệm như thần, nếu không bệnh mà dùng thì bồi bổ nguồn khí, khỏe mạnh sống lâu.

Mỗi ve lớn 1 \$ 00 — Mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Hò còt mộc qua túu

Thứ rượu này có tài khử phong khữ thấp, làm cho tiêu thực tàn tích, nếu phong thấp chơn tay mỏi mệt, gân cốt nhứt đau, trung phong trung dam, dùng thiệt là hiệu nghiệm.

Mỗi ve lớn 1 \$ 00 — mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Bò nào tráp

Thuốc này là một vật bò óc rất hay phẩm những người học hành hay buôn bán, phải dùng não lực nhiều quá mà thường uống thuốc này thì nó hay dễ thần, ích chí, khai xì, kiện tỳ, làm cho tinh thần sung túc. Nò trị bệnh lảng trí và tinh thần bâi hoài thật là linh nghiệm hăng nhứt.

Mỗi ngày uống 3 lần, sớm trưa tối, mỗi lần 2 muỗn lớn.

Ve lớn giá 2 \$ 00 — Ve nhỏ 1 \$ 00.

Rượu thuốc chữa ghiền

Trước 1 giờ tới bửa hút thi uống hè mồi ngày dâng phải hút 1 chì thi mỗi lần uống độ 2 chén nhỏ mà mỗi ngày hút mấy lần thi cũng phải uống mấy lần, phải uống luôn chờ không dừng bỏ quẳng theo, dùng phép như thế thi hè ghiền nhẹ chì nữa tháng kiến hiệu, còn ghiền nặng cũng trong 25 bữa thi hết ghiền, khi hết ghiền rồi thi uống thêm độ 15 ngày nữa thi thật tuyệt hận hoan, mà thần thè trả nên trả giỗ kiện, bấy giờ thấy à-phiện còn ghét nữa kia ấy thật là phương thuốc rất thần hiệu.

Ve lớn 2 \$ 00 — Ve nhỏ 1 \$ 00.

Vé sinh túu

Thứ rượu thuốc này chuyên bổ hàn khi suy nhược làm cho tráng dương ích tính, giúp việc cho phòng sự thiệt là công hiệu. Nếu khí huyết kém suy, nhức đầu lòa mắt, mặng mòn hóa nhược, nguyên dương bất cỗ, làm cho phòng sự không bền, và dung rượu này tài thất là Lam-diễn chung ngực vây.

Mỗi ve lớn 1 \$ 00 — Mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

BỎ THẦN DƯỢC TÚU

Phàm dòn óng, dòn ba, bao tam lao lực quá, thi khí huyết suy nhược, tin thần bâi hoài, miệng lười khó khăn ăn uống không ngon, đường dài tiến không thông, các chứng ấy bồi thán hư mà sanh ra, nếu uống rượu này thi bồi bồi hàn tỳ. Còn dòn bà từ cung hàn lạnh, lâu năm không có thai dùng rượu này thi sẽ bồi huyết mà làm cho nguồn khí từ-cung có thứ chân tinh vậy, nếu phu phu đều dùng thường rượu này sẽ mau có thai.

Mỗi ve lớn 1 \$ 00 — Mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

PHONG-THÄP DƯỢC TÚU

Thứ rượu thuốc này, là một phương rượu thuốc bí truyền của bờ biển, lại hết sức nghiên cứu trong mấy năm nay, chuyên trị các chứng sau này: mòn minh dan xương, từ chí gáu nhược, chơn tay bâi hoài, cù đóng không được, Sun thán bâi toai, chơn tê lung mỏi, phon dam hac tắc, gân cốt nhứt đau, thần thè hư nhược, khí huyết kém saj thán thèp bát lục. Các chứng bệnh ấy dùng đến thi thấy hiệu nghiệm tức thì, còn ngày thường mà dùng rượu này thi bâi binh không dám phản đối.

Mỗi ve lớn 1 \$ 00 — Mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

CỨU CẤP VĂN ỦNG DẦU

Dầu nồng của bồn dược-phong nghiên cứu đã lâu, lại tra thuốc từ má chẽ ra, nó trị được bâi binh đòn với thần hàn, nếu hành hàn mà chung ngực cắp thi ống ngay, uống tối tinh lại hết hàn thi thoát nếu thay thò rá thâi cung cử uống cho tới hết thò thi bình pha lanh, con nit uống độ 5 giờ, người béo thì uống từ 3 cho tới 10 giờ. Còn những chứng cảm mao, trung phong, trung dam, trung thâm nhức đầu, nóng hàn, cao hàn, za mao, hoặc, loạn, bịnh kicut sưng pha daa rong, đau cù hông, vẫn vẫn, ngoài thoả, trong uống, linh nghiệm rất là.

Mỗi ve nhỏ 0 \$ 60

LINH CỰ LỘ

Thuốc bò nồng uống nó sẽ hàn linh gân cốt, thêm nồng lực cho sống lâu, làm cho ráu tóc đen lại, già trẻ nên tê và nai được hết thay các chứng bâi binh đòn như là bén thán, chung đòn, bịnh hàn, cảm bò, ăn đường đều lại, làm saj khí huyết đều kẽm, mòn vong minh qua ôm, nai, lo-lết, bài dice, tinh-thân bâi-hàn, hàn quén, đau lưng, mỏi gối, chơn tay gáu nhược, không muốn ăn uống, ngũ khát, gien cao, và đơn bâi nai, kinh khang điều, xích bạch da bò lâu không thể thai, uống no đều hàn tan.

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 muỗn lớn — Ve lớn 2 \$ 00, Ve trung 1 \$ 00

Le Gérant: NGUYỄN-DỨC-NHUẬN